

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN HƯNG
TRƯỜNG THCS NGUYỄN HỮU THỌ

TỔ LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - GDCD

KẾ HOẠCH DẠY HỌC

NĂM HỌC 2025 – 2026

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS NGUYỄN HỮU THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - GDCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ KHỐI LỚP 6

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 11 ; Số học sinh: 441 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 0

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 03; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0 Đại học: 03; Trên đại học: không

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 03 ; Khá: ; Đạt: không; Chưa đạt: không

3. Thiết bị dạy học:

Phân Lịch sử

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	- Tranh chụp về các sự kiện - Tranh ảnh về một số hiện vật lịch sử cổ- trung đại	1	Bài 1. Lịch sử là gì?	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
2	- Tờ lịch treo tường	1	Bài 2. Thời gian trong lịch sử.	
3	- Bản đồ dấu tích khảo cổ trên đất nước Việt Nam và khu vực ĐNA - Tranh các hiện vật khảo cổ học	1	Bài 3. Nguồn gốc loài người.	
4	Tranh mô phỏng đời sống xã hội nguyên thủy	1	Bài 4. Xã hội nguyên thủy.	
5	Tranh mô phỏng đời sống xã hội nguyên thủy	1	Bài 5. Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thủy sang xã hội có giai cấp.	
6	- Bản đồ Ai cập, Lưỡng Hà cổ đại	1	Bài 6. Ai Cập cổ đại.	
7	Bản đồ Ai cập, Lưỡng Hà cổ đại	1	Bài 7. Lưỡng Hà cổ đại.	
8	- Bản đồ Ấn Độ cổ đại	1	Bài 8. Ấn Độ cổ đại.	
9	Bản đồ Trung Quốc cổ đại	1	Bài 9. Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỉ VII.	
10	- Bản đồ Hy Lạp, La Mã cổ đại	1	Bài 10. Hi Lạp cổ đại.	
11	- Bản đồ Hy Lạp, La Mã cổ đại	1	Bài 11. La Mã cổ đại.	
12	Bản đồ Đông Nam Á cổ đại	1	Bài 12. Các vương quốc ở Đông Nam Á trước thế kỉ X.	
13	Một số tranh ảnh.	1	Bài 13. Giao lưu thương mại và văn hoá ở Đông Nam Á từ đầu công nguyên đến thế kỉ X.	
14	Bản đồ thể hiện nước Văn Lang Âu Lạc - về đời sống xã hội và phong tục của người văn Lang Âu Lạc	1	Bài 14. Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc.	
15	Sơ đồ Thành cổ Loa.	1	Bài 15. Đời sống của người Việt thời kì Văn Lang, Âu Lạc.	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
16	Bản đồ Việt Nam dưới thời Bắc thuộc (chuyên 1 tiết 35 xuống sau tiết kiểm tra giữa kỳ)	1	Bài 16. Chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến của Việt Nam thời kì Bắc thuộc.	
17	Lược đồ các cuộc khởi nghĩa	1	Bài 17. Đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hoá dân tộc thời Bắc thuộc.	
18	Tranh ảnh một số di tích lịch sử Việt nam	1	Bài 18. Các cuộc đấu tranh giành độc lập trước thế kỉ X.	
19	Lược đồ chiến thắng Bạch Đằng 938	1	Bài 19. Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X.	
20	Bản đồ Cham Pa từ thế kỉ I TCN đến thế kỉ XV	1	Bài 20. Vương quốc cổ Champa.	
21	Máy tính, tivi Bản đồ Phù Nam từ thế kỉ I TCN đến thế kỉ XV	1	Bài 21. Vương quốc cổ Phù Nam.	

Phần Địa lí

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Lưới kinh vĩ tuyến; Một số lưới chiếu toàn cầu	1	Bài 1. Hệ thống kinh, vĩ tuyến và tọa độ địa lý	
2	Trích mảnh bản đồ thông dụng: Bản đồ địa hình, Bản đồ hành chính, Bản đồ đường giao thông, bản đồ du lịch.	1	Bài 2. Ký hiệu và chú giải trên một số bản đồ thông dụng Bài 3: Tìm đường đi trên bản đồ (tiết 1)	
3	Sơ đồ Chuyển động của Trái đất quanh Mặt Trời	1	Bài 7. Chuyển động quanh Mặt trời của Trái Đất và hệ quả	
4	Sơ đồ hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa	1	Bài 7. Chuyển động quanh Mặt trời của Trái Đất và hệ quả	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
5	Mô phỏng động về ngày đêm luân phiên và ngày đêm dài ngắn theo mùa.	1	Bài 7. Chuyển động quanh Mặt trời của Trái Đất và hệ quả	
6	Tranh về cấu tạo bên trong Trái đất	1	Bài 9: Cấu tạo của Trái Đất. Động đất và núi lửa	
7	Tranh về sơ đồ cấu tạo núi lửa	1	Bài 9: Cấu tạo của Trái Đất. Động đất và núi lửa	
8	Tranh về các dạng địa hình trên Trái đất	1	Bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản	
9	Tranh về hiện tượng tạo núi	1	Bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản	
10	Mô phỏng động về các địa mảng xô vào nhau	1	Bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản	
11	Video/clip về hoạt động phun trào của núi lửa. Cảnh quan vùng núi lửa.	1	Bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản	
12	Sơ đồ các tầng khí quyển. Các loại mây	1	Bài 12. Lớp vỏ khí. Khối khí. Khí áp và gió trên Trái Đất	
13	Các đai khí áp và các loại gió thường xuyên trên Trái đất Gió đất - gió biển	1	Bài 12. Lớp vỏ khí. Khối khí. Khí áp và gió trên Trái Đất	
14	Biểu đồ, lược đồ về biến đổi khí hậu	1	Bài 14. Biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu	
15	Video/clip về sự nóng lên toàn cầu (Global warming)	1	Bài 14. Biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu	
16	Video/Clip về tác động của nước biển dâng	1	Bài 14. Biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu	
17	Video/clip về thiên tai và ứng phó với thiên tai ở Việt Nam	1	Bài 14. Biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
18	Sơ đồ tuần hoàn nước và biểu đồ thành phần của thủy quyển	1	Bài 16. Thủy quyển. Vòng tuần hoàn nước. Nước ngầm, băng hà	
19	Video/clip về giáo dục tiết kiệm nước	1	Bài 16. Thủy quyển. Vòng tuần hoàn nước. Nước ngầm, băng hà	
20	Tranh minh họa phẫu diện một số loại đất chính	1	Bài 19. Lớp đất và các nhân tố hình thành đất. Một số nhóm đất điển hình	
21	Tranh về hệ sinh thái rừng nhiệt đới	1	Bài 20. Sinh vật và sự phân bố các đới thiên nhiên. Rừng nhiệt đới	
22	Video/clip về đời sống của động vật hoang dã, vấn đề bảo vệ đa dạng sinh học	1	Bài 20. Sinh vật và sự phân bố các đới thiên nhiên. Rừng nhiệt đới	
23	Một số hình ảnh về con người làm thay đổi thiên nhiên Trái đất	1	Bài 23. Con người và thiên nhiên Bài 24. Thực hành tác động của con người đến thiên nhiên	
24	Tập bản đồ Địa lí đại cương	1		
25	Lược đồ múi giờ trên Thế giới, Bản đồ Các khu vực giờ GMT	1	Bài 6. Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất và hệ quả	
26	Bản đồ các mảng kiến tạo, vành đai động đất, núi lửa	1	Bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản	
27	Bản đồ hình thể bán cầu Tây	1	Bài 6. Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất và hệ quả	
28	Bản đồ hình thể bán cầu Đông	1	Bài 6. Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất và hệ quả	
29	Bản đồ lượng mưa trung bình năm trên thế giới.	1	Bài 15. Thực hành phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa	
30	Bản đồ các đới khí hậu trên Trái đất	1	Bài 13: Thời tiết và khí hậu. Các đới khí hậu trên Trái Đất	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
31	Bản đồ hải lưu ở đại dương thế giới	1	Bài 18. Biển và đại dương	
32	Bản đồ các loại đất chính trên Trái đất	1	Bài 19. Lớp đất và các nhân tố hình thành đất. Một số nhóm đất điển hình	
33	Bản đồ các đới thiên nhiên trên Trái đất	1	Bài 20. Sinh vật và sự phân bố các đới thiên nhiên. Rừng nhiệt đới	
34	Bản đồ phân bố các chủng tộc trên thế giới	1	Bài 22. Dân số và phân bố dân cư	
35	Bản đồ phân bố dân cư thế giới	1	Bài 22. Dân số và phân bố dân cư	
36	Tập bản đồ Địa lí đại cương	1		
37	Tập bản đồ thế giới và các châu lục	1		
38	Atlas địa lí Việt Nam	1		
39	Quả địa cầu (tự nhiên và chính trị = 2 quả) để gỗ	1	Bài 5. Vị trí Trái Đất trong hệ Mặt trời, hình dạng, kích thước của Trái Đất	
40	Địa bàn	1	Bài 3: Tìm đường đi trên bản đồ	
41	Hộp quặng và khoáng sản chính của Việt Nam	1	Bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản	
42	Nhiệt kế	1	Bài 13: Thời tiết và khí hậu. Các đới khí hậu trên Trái Đất (tiết 3)	
43	Nhiệt - ẩm kế treo tường	1	Bài 13: Thời tiết và khí hậu. Các đới khí hậu trên Trái Đất (tiết 3)	
44	Thước dây	1	Bài 4. Lược đồ trí nhớ	
45	Bộ học liệu điện tử hỗ trợ giáo viên	1		

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Không			

2				
...				

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
1	1	Bài 1: Lịch sử là gì? (tiết 1)	- Nêu được khái niệm lịch sử và môn lịch sử. - Trình bày được lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ	Nội dung đưa lên LMS
	2	Bài 1: Lịch sử là gì? (tiết 2)	- Giải thích được ý nghĩa của việc học môn Lịch sử - Phân biệt được khái niệm, ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu (tư liệu gốc, truyền miệng, hiện vật, chữ viết, ...)	
	3	Bài 2 : Thời gian trong Lịch sử	- Nêu được một số khái niệm và cách tính thời gian trong lịch sử: thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ, trước Công nguyên, sau Công nguyên, âm lịch, dương lịch,...	Nội dung đưa lên LMS
2	4	Bài mở đầu – Tại sao cần học Địa lí	- Giải thích được ý nghĩa và sự lí thú của việc học môn Địa lí. - Nêu được vai trò của Địa lí trong cuộc sống. - Biết được tầm quan trọng của việc nắm các khái niệm cơ bản, các kĩ năng địa lí trong học tập và trong sinh hoạt	Nội dung đưa lên LMS
	5	Bài 1: Hệ thống kinh, vĩ tuyến và tọa độ địa lí (tiết 1)	- Xác định được trên bản đồ và trên quả Địa Cầu: kinh tuyến gốc, xích đạo, các bán cầu; ghi được tọa độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ.	Nội dung đưa lên LMS
	6	Bài 1: Hệ thống kinh, vĩ tuyến và tọa độ địa lí (tiết 2)	- Nhận biết được một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới.	
3	7	Bài 3: Nguồn gốc loài người (tiết 1)	- Giới thiệu được sơ lược quá trình tiến hoá từ vượn người thành người trên Trái Đất.	Nội dung đưa lên LMS
	8	Bài 3: Nguồn gốc loài người (tiết 1)	- Xác định được những dấu tích của người tối cổ ở Đông Nam Á.	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			- Kể được tên được những địa điểm tìm thấy dấu tích của người tòi cổ trên đất nước Việt Nam	
	9	Bài 4. Xã hội nguyên thủy (tiết 1)	- Mô tả được sơ lược các giai đoạn tiến triển của xã hội người nguyên thủy. - Trình bày được những nét chính về đời sống của người thời nguyên thủy (vật chất, tinh thần, tổ chức xã hội,...).	Nội dung đưa lên LMS
4	10	Bài 2: Kí hiệu và chú giải trên một số bản đồ thông dụng (tiết 1)	- Biết đọc các kí hiệu bản đồ và chú giải bản đồ hành chính, bản đồ địa hình.	Nội dung đưa lên LMS
	11	Bài 2: Kí hiệu và chú giải trên một số bản đồ thông dụng (tiết 2)	- Biết xác định hướng trên bản đồ và tính khoảng cách thực tế giữa hai địa điểm trên bản đồ theo tỉ lệ bản đồ.	
	12	Bài 3: Tìm đường đi trên bản đồ (tiết 1)	- Vẽ được lược đồ trí nhớ thể hiện các đối tượng địa lí thân quen đối với cá nhân học viên	Nội dung đưa lên LMS
5	13	Bài 4. Xã hội nguyên thủy (tiết 2)	- Trình bày được vai trò của lao động đối với quá trình phát triển của người nguyên thủy cũng như của con người và xã hội loài người. - Nêu được đôi nét về đời sống của người nguyên thủy trên đất nước Việt Nam.	Nội dung đưa lên LMS
	14	Bài 5: Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thủy sang xã hội có giai cấp (tiết 1)	- Giải thích được vì sao xã hội nguyên thủy tan rã. - Trình bày được quá trình phát hiện ra kim loại và vai trò của nó đối với sự chuyển biến và phân hóa của xã hội nguyên thủy.	Nội dung đưa lên LMS
	15	Bài 5: Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thủy sang xã hội có giai cấp (tiết 2)	- Mô tả được sự hình thành xã hội có giai cấp.	
6	16	Bài 3: Tìm đường đi trên bản đồ (tiết 2)	- Vẽ được lược đồ trí nhớ thể hiện các đối tượng địa lí thân quen đối với cá nhân học viên - Biết tìm đường đi trên bản đồ.	Nội dung đưa lên LMS

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	17	Bài 4: Lược đồ trí nhớ	- Vẽ được lược đồ trí nhớ thể hiện các đối tượng địa lí thân quen đối với cá nhân học sinh	Nội dung đưa lên LMS
	18	Bài 5: Vị trí Trái Đất trong hệ Mặt Trời. Hình dạng, kích thước của Trái Đất	- Xác định được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời. - Trình bày được hình dạng, kích thước Trái Đất.	Nội dung đưa lên LMS
7	19	Bài 6: Ai Cập cổ đại (tiết 1)	- Nêu được tác động của điều kiện tự nhiên (các dòng sông, đất đai màu mỡ) đối với sự hình thành nền văn minh Ai Cập - Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người Ai Cập - Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá ở Ai Cập: Sáng tạo ra lịch, chữ viết, toán học, kiến trúc, điêu khắc. Liên hệ kể tên được những thành tựu văn hóa còn tồn tại đến ngày nay.	Trực tiếp
	20	Bài 6: Ai Cập cổ đại (tiết 2)		
	21	Bài 7: Lưỡng Hà cổ đại	- Nêu được tác động của điều kiện tự nhiên (các dòng sông, đất đai màu mỡ) đối với sự hình thành nền văn minh Lưỡng Hà. - Trình bày được quá trình thành lập nhà nước của người người Lưỡng Hà. - Kể được tên và nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hóa ở Lưỡng Hà.	Trực tiếp
8	22	Bài 6: Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất và các hệ quả (tiết 1)	- Trình bày được chuyển động của Trái Đất (quanh trục và quanh Mặt Trời). - Biết sử dụng địa bàn (la bàn) để xác định được phương hướng ngoài thực tế dùng địa bàn.	Nội dung đưa lên LMS
	23	Bài 6: Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất và các hệ quả (tiết 2)	- Nhận biết được giờ địa phương/giờ khu vực, so sánh được giờ của hai địa điểm trên Trái Đất	
	24	Bài 7: Chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và các hệ quả (tiết 1)	- Trình bày được hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau. - Trình bày được hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa.	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
9	25	Ôn tập		Nội dung đưa lên LMS
	26	Kiểm tra giữa học kì I		
	27	Kiểm tra giữa học kì I		
10	28	Bài 8: Ấn Độ cổ đại	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng. - Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ. - Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ: sáng tạo ra lịch, chữ số, chữ viết, tôn giáo, kiến trúc, điêu khắc, văn học... Liên hệ những ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đến Việt Nam. 	Trực tiếp
	29	Bài 9: Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỷ VII (tiết 1)	- Giới thiệu được những đặc điểm về điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.	Trực tiếp
	30	Bài 9: Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỷ VII (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được sơ lược quá trình thống nhất và sự xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc dưới thời Tần Thủy Hoàng. - Xây dựng được đường thời gian từ đế chế Hán, Nam Bắc triều đến nhà Tùy. 	
11	31	Bài 9: Trung Quốc từ thời cổ đại đến thế kỷ VII (tiết 3)	-Nêu được những thành tựu cơ bản của nền văn minh Trung Quốc.	Trực tiếp
	32	Bài 10: Hy Lạp cổ đại (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được tác động về điều kiện tự nhiên (hải cảng, biển đảo) đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh Hy Lạp - Trình bày được tổ chức nhà nước thành bang, nhà nước đế chế ở Hy Lạp - Nêu được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của Hy Lạp: chữ viết, văn học, khoa học, kiến trúc, điêu khắc...Liên hệ kể tên được những thành tựu văn hóa còn tồn tại đến ngày nay. 	Trực tiếp
	33	Bài 10: Hy Lạp cổ đại (tiết 2)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
12	34	Bài 7: Chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và các hệ quả (tiết 2)	- Trình bày được các hệ quả do chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời	Trực tiếp
	35	Bài 8: Thực hành: Xác định phương hướng ngoài thực tế	- Xác định được phương hướng ngoài thực tế dựa vào la bàn hoặc quan sát các hiện tượng tự nhiên	Trực tiếp
	36	Bài 9: Cấu tạo của Trái Đất. Động đất và núi lửa (tiết 1)	- Trình bày được cấu tạo của Trái Đất gồm ba lớp. - Xác định được trên lược đồ các mảng kiến tạo lớn, đới tiếp giáp của hai mảng xô vào nhau	Trực tiếp
13	37	Bài 11: La Mã cổ đại (tiết 1)	- Trình bày được tác động về điều kiện tự nhiên (hải cảng, biển đảo) đối với sự hình thành, phát triển của nền văn minh La Mã. - Trình bày được tổ chức nhà nước thành bang, nhà nước đế chế ở La Mã. - Nêu được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của La Mã: chữ viết, văn học, khoa học, kiến trúc, điêu khắc... Liên hệ kể tên được những thành tựu văn hóa còn tồn tại đến ngày nay.	Trực tiếp
	38	Bài 11: La Mã cổ đại (tiết 2)		Trực tiếp
	39	Bài 12: Các vương quốc ở Đông Nam Á trước thế kỉ X (tiết 1)	- Trình bày sơ lược về vị trí địa lí của vùng Đông Nam Á. Xác định vị trí của các nước Đông Nam Á hiện nay trên bản đồ. - Trình bày được quá trình xuất hiện các vương quốc cổ ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ VII	Trực tiếp
14	40	Bài 9: Cấu tạo của Trái Đất. Động đất và núi lửa (tiết 2)	- Trình bày được hiện tượng động đất, núi lửa và nêu được nguyên nhân của hiện tượng này. - Biết tìm kiếm thông tin về các thảm họa thiên nhiên do động đất và núi lửa gây ra.	Trực tiếp
	41	Bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản (tiết 1)	- Trình bày được quá trình nội sinh và ngoại sinh. - Trình bày được tác động của quá trình nội sinh đến địa hình bề mặt Trái Đất.	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	42	Bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản (tiết 2)		Trực tiếp
15	43	Bài 12: Các vương quốc ở Đông Nam Á trước thế kỉ X (tiết 2)	- Nêu được sự hình thành và phát triển ban đầu của các vương quốc phong kiến từ thế kỉ VII đến thế kỉ X ở Đông Nam Á.Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.	Trực tiếp
	44	Bài 13: Giao lưu thương mại và văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu công nguyên đến thế kỉ X	- Trình bày được những tác động chính của quá trình giao lưu thương mại và văn hóa ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X: Chữ viết, tôn giáo, kiến trúc, điêu khắc ... - Liên hệ kể tên được những thành tựu văn hóa còn tồn tại đến ngày nay.	Trực tiếp
	45	Bài 14: Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc (tiết 1)	- Nêu được khoảng thời gian thành lập và xác định được phạm vi không gian của nước Văn Lang, Âu Lạc trên bản đồ hoặc lược đồ	Trực tiếp
16	46	Bài 14: Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc (tiết 2)	- Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc	Trực tiếp
	47	Bài 15: Đời sống của người Việt thời kì Văn Lang, Âu Lạc (tiết 1)	- Kể tên được những di sản về đời sống vật chất của cư dân Văn Lang, Âu Lạc còn tồn tại đến ngày nay tại địa phương.	Trực tiếp
	48	Bài 15: Đời sống của người Việt thời kì Văn Lang, Âu Lạc (tiết 2)		
17	49	Bài 10: Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Các dạng địa hình chính. Khoáng sản (tiết 3)	- Trình bày được tác động của quá trình ngoại sinh đến địa hình bề mặt Trái Đất.	Trực tiếp
	50	Bài 11: Thực hành đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và lát cắt địa hình đơn gian	- Đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và lát cắt địa hình đơn gian	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	51	Bài 12: Lớp vỏ khí. Khối khí. Khí áp và gió trên Trái Đất (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các đặc điểm của lớp vỏ khí. - Biết được sự hình thành các loại gió trên trái đất. - Đặc điểm các khối khí. 	
18	52	Ôn tập		Nội dung đưa lên LMS
	53	Kiểm tra cuối học kì I		
	54	Kiểm tra cuối học kì I		
HKII 19	55	Bài 16: Chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến của Việt Nam thời kì Bắc thuộc (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc trong thời kì Bắc thuộc. - Nhận biết được một số chuyển biến quan trọng về kinh tế, xã hội, văn hóa ở Việt Nam trong thời Bắc thuộc. 	Trực tiếp
	56	Bài 16: Chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến của Việt Nam thời kì Bắc thuộc (tiết 2)		
	57	Bài 16: Chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến của Việt Nam thời kì Bắc thuộc (tiết 3)		
20	58	Bài 12: Lớp vỏ khí. Khối khí. Khí áp và gió trên Trái Đất (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các đặc điểm của lớp vỏ khí. - Biết được sự hình thành các loại gió trên trái đất. - Đặc điểm các khối khí. 	Trực tiếp
	59	Bài 12: Lớp vỏ khí. Khối khí. Khí áp và gió trên Trái Đất (tiết 3)		
	60	Bài 13: Thời tiết và khí hậu. Các đới khí hậu trên Trái Đất (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đặc điểm của thời tiết và khí hậu - Nêu được các đới khí hậu trên Trái Đất 	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
21	61	Bài 17: Đấu tranh bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc thời Bắc thuộc	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nét chính về nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc - Giới thiệu được những nét chính của cuộc đấu tranh về văn hoá và bảo vệ bản sắc văn hoá của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc. 	Trực tiếp
	62	Bài 18: Các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nét chính về nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (Lý Bí). 	Trực tiếp
	63	Bài 18: Các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được những nét chính của cuộc đấu tranh về văn hoá và bảo vệ bản sắc văn hoá của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc. 	
22	64	Bài 13: Thời tiết và khí hậu. Các đới khí hậu trên Trái Đất (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đặc điểm của thời tiết và khí hậu 	Trực tiếp
	65	Bài 13: Thời tiết và khí hậu. Các đới khí hậu trên Trái Đất (tiết 3)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các đới khí hậu trên Trái Đất 	
	66	Bài 14: Biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được biến đổi khí hậu - Biết được nguyên nhân gây ra và những hậu quả của biến đổi khí hậu - Các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam 	Trực tiếp
23	67	Bài 18: Các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X (tiết 3)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nét chính về nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (Lý Bí). 	Trực tiếp
	68	Bài 18: Các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trước thế kỉ X (tiết 4)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nét chính về nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân 	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...). - Giới thiệu được những nét chính của cuộc đấu tranh về văn hoá và bảo vệ bản sắc văn hoá của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc.	
	69	Bài 19: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X (tiết 1)	- Trình bày được những nét chính (nội dung, kết quả) về các cuộc vận động giành quyền tự chủ của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của họ Khúc và họ Dương. - Trình bày được những nét chính trận chiến Bạch Đằng lịch sử năm 938 và những điểm độc đáo trong tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền.	Trực tiếp
	70	Bài 14: Biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu (tiết 2)	- Hiểu được biến đổi khí hậu - Biết được nguyên nhân gây ra và những hậu quả của biến đổi khí hậu - Các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam	Trực tiếp
24	71	Bài 15: Thực hành phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa	- Xác định được đặc điểm về nhiệt độ và lượng mưa của một số địa điểm trên bản đồ khí hậu thế giới	Trực tiếp
	72	Bài 16: Thủy quyển. Vòng tuần hoàn nước. Nước ngầm. Băng hà (tiết 1)	- Kể tên được các thành phần chủ yếu của thủy quyển. - Mô tả được vòng tuần hoàn lớn của nước. - Mô tả được hiện tượng hình thành mây, mưa. - Nêu được tầm quan trọng của nước ngầm và băng hà. - Có ý thức sử dụng hợp lí và bảo vệ tài nguyên nước.	Trực tiếp
	73	Ôn tập		Nội dung đưa lên LMS
25	74	Kiểm tra giữa học kì II		
	75	Kiểm tra giữa học kì II		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
26	76	Bài 16: Thủy quyền. Vòng tuần hoàn nước. Nước ngầm. Băng hà (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Kể tên được các thành phần chủ yếu của thủy quyền. - Mô tả được vòng tuần hoàn lớn của nước. - Mô tả được hiện tượng hình thành mây, mưa. - Nêu được tầm quan trọng của nước ngầm và băng hà. - Có ý thức sử dụng hợp lí và bảo vệ tài nguyên nước. 	Trực tiếp
	77	Bài 17: Sông và Hồ (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn, mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với các nguồn cấp nước sông. - Nêu được khái niệm hồ. Phân biệt các loại hồ - Nêu được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ. 	Trực tiếp
	78	Bài 17: Sông và Hồ (tiết 2)		
27	79	Bài 19: Bước ngoặt lịch sử đầu thế kỉ X (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nét chính (nội dung, kết quả) về các cuộc vận động giành quyền tự chủ của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của họ Khúc và họ Dương. - Trình bày được những nét chính trận chiến Bạch Đằng lịch sử năm 938 và những điểm độc đáo trong tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền. 	Trực tiếp
	80	Bài 20: Vương Quốc Cham Pa thế kỷ II đến thế kỷ X(tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được sự thành lập, quá trình phát triển của Champa - Trình bày được những nét chính về tổ chức xã hội và kinh tế của Champa. - Nêu được một số thành tựu văn hoá của Champa. Kể tên những thành tựu văn hóa Champa còn tồn tại đến ngày nay tại một số địa phương. 	Trực tiếp
	81	Bài 20: Vương Quốc Cham Pa thế kỷ II đến thế kỷ X (tiết 2)		
28	82	Bài 18: Biển và đại dương (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được trên bản đồ các đại dương thế giới. - Nêu được sự khác biệt về nhiệt độ và độ muối giữa vùng biển nhiệt đới và vùng biển ôn đới. - Trình bày được các hiện tượng sóng, thủy triều, dòng biển. 	Trực tiếp
	83	Bài 18: Biển và đại dương (tiết 2)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	84	Bài 19: Lớp đất và các nhân tố hình thành đất. Một số nhóm đất điển hình (tiết 1)	- Nêu được các tầng đất và các thành phần chính của đất. - Trình bày được một số nhân tố hình thành đất.	Trực tiếp
29	85	Bài 20: Vương Quốc Cham Pa thế kỷ II đến thế kỷ X (tiết 3)	- Nêu được một số thành tựu văn hoá của Champa. Kể tên những thành tựu văn hóa Champa còn tồn tại đến ngày nay tại một số địa phương.	Trực tiếp
	86	Bài 21: Vương quốc cổ Phù Nam (tiết 1)	- Trình bày được sự thành lập, quá trình phát triển và suy vong của Phù Nam.	Trực tiếp
	87	Bài 21: Vương quốc cổ Phù Nam (tiết 2)	- Nhận biết được một số thành tựu văn hoá của Phù Nam.	
30	88	Bài 19: Lớp đất và các nhân tố hình thành đất. Một số nhóm đất điển hình (tiết 2)	- Kể được tên và xác định được trên bản đồ một số nhóm đất điển hình ở vùng nhiệt đới hoặc ở vùng ôn đới.	Trực tiếp
	89	Bài 20: Sinh vật và sự phân bố các đới thiên nhiên. Rừng nhiệt đới(tiết 1)	- Nêu được ví dụ về sự đa dạng của thế giới sinh vật ở lục địa và ở đại dương. - Xác định được trên bản đồ sự phân bố các đới thiên nhiên trên thế giới.	
	90	Bài 20: Sinh vật và sự phân bố các đới thiên nhiên. Rừng nhiệt đới(tiết 2)	- Trình bày được đặc điểm của rừng nhiệt đới.	
31	91	Bài 21: Thực hành tìm hiểu môi trường tự nhiên qua tài liệu và tham quan địa phương	- Biết cách tìm hiểu môi trường tự nhiên qua tài liệu và tham quan địa phương. - Yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ thiên nhiên.	Trực tiếp
	92	Bài 22: Dân số và phân bố dân cư (tiết 1)	- Đọc được biểu đồ quy mô dân số thế giới. - Trình bày được đặc điểm phân bố dân cư trên thế giới.	Trực tiếp
	93	Bài 22: Dân số và phân bố dân cư (tiết 2)	- Xác định được trên bản đồ một số thành phố đông dân nhất thế giới.	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
32	94	Bài 21: Vương Quốc cổ Phù Nam (tiết 3)	- Trình bày được sự thành lập, quá trình phát triển và suy vong của Phù Nam. - Nhận biết được một số thành tựu văn hoá của Phù Nam.	Trực tiếp
	95	Bài 23: Con người và thiên nhiên (tiết 1)	- Nêu được các tác động của thiên nhiên lên hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.	Trực tiếp
	96	Bài 23: Con người và thiên nhiên (tiết 2)	- Trình bày được những tác động chủ yếu của loài người lên thiên nhiên Trái Đất.	
33	97	Bài 23: Con người và thiên nhiên (tiết 3)	- Nêu được các tác động của thiên nhiên lên hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người. - Trình bày được những tác động chủ yếu của loài người lên thiên nhiên Trái Đất.	Trực tiếp
	98	Bài 24: Thực hành: Tác động của con người đến thiên nhiên	- Học sinh biết được mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên ở địa phương. - Biết cách tìm hiểu môi trường tự nhiên qua tài liệu và tham quan địa phương.	
	99	Ôn tập (tiết 1)		
34	100	Ôn tập (tiết 2)		Trực tiếp
	101	Ôn tập (tiết 3)		
	102	Ôn tập (tiết 4)		
35	103	Ôn tập cuối kì		Nội dung đưa lên LMS
	104	Kiểm tra cuối học kì II		
	105	Kiểm tra cuối học kì II		

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kì I	45 phút	Tuần 9	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau khi học xong các nội dung về dân cư, dân số TG các đặc điểm tự nhiên của các môi trường thuộc đới nóng.. - Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức cơ bản ở 3 mức độ: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung phương pháp học tập nhằm giúp đỡ học sinh kịp thời. - Nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm
Cuối học kì I	60 phút	Tuần 18	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau khi học xong các nội dung về đặc điểm tự nhiên của các môi trường và Châu Phi. - Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức cơ bản ở 3 mức độ: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung phương pháp học tập nhằm giúp đỡ học sinh kịp thời. - Nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm
Giữa học kì II	45 phút	Tuần 25	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả học tập của HS trong thời gian qua. - Kiểm tra kiến thức, kỹ năng cơ bản ở các chủ đề : Châu Mỹ - Kiểm tra ở cả 3 cấp độ: biết, hiểu và vận dụng. Thái độ nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm
Cuối học kì II	60 phút	Tuần 35	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau khi học xong các nội dung về các châu lục. - Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức cơ bản ở 3 mức độ: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung phương pháp học tập nhằm giúp đỡ học sinh kịp thời. - Nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS NGUYỄN HỮU THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - GDCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ KHỐI LỚP 7

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 11 ; Số học sinh: 501 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 0

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 04; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: 04 ; Trên đại học: 00

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ¹: Tốt: 04 ; Khá: ; Đạt: không; Chưa đạt: không

3. Thiết bị dạy học:

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
PHÂN MÔN LỊCH SỬ				
1	- Bản đồ TG - Lược đồ châu Âu thời phong kiến.	02	Bài 1: Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu	

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
2	- Lược đồ những cuộc phát kiến về địa lí - Tranh, ảnh, lược đồ, hình ảnh về một số nội dung trong bài học.	02	Bài 2: Các cuộc phát kiến địa lý	
3	-Tranh, ảnh, tư liệu, video về một số nội dung trong bài học.	02	Bài 3: Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại	
4	-Tranh, ảnh, tư liệu, video về một số nội dung trong bài học.	02	Bài 4: Văn hóa Phục hưng	
5	-Tranh, ảnh, tư liệu, video về một số nội dung trong bài học.	02	Bài 5: Phong trào cải cách tôn giáo	
6	- Lược đồ Trung Quốc thời phong kiến (treo tường), - Lược đồ Trung Quốc hiện nay (treo tường). - Máy tính, máy chiếu (nếu có).	02	Bài 6: Khái lược tiến trình lịch sử Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	
7	- Phiếu học tập dành cho HS. - Máy tính, máy chiếu (nếu có).	02	Bài 7: Các thành tựu văn hóa chủ yếu của Trung Quốc từ giữa thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	
8	- Lược đồ Ấn Độ thời phong kiến, Lược đồ Ấn Độ ngày nay (treo tường nếu có). - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	02	Bài 8: Vương triều Gúp ta	
9	- Lược đồ Ấn Độ thời phong kiến, Lược đồ Ấn Độ ngày nay (treo tường nếu có). - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	02	Bài 9: Vương triều hồi giáo Đê Li	
10	- Lược đồ Ấn Độ thời phong kiến, Lược đồ Ấn Độ ngày nay (treo tường nếu có).	02	Bài 10: Đế Quốc Mô Gôn	

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/Thực hành	Ghi chú
	- Máy tính, máy chiếu (nếu có)			
11	- Lược đồ Các quốc gia phong kiến ở Đông Nam Á treo tường hoặc file trình chiếu. - Máy tính, máy chiếu (nếu có). - Tranh, ảnh về một số công trình kiến trúc, văn hoá của Đông Nam Á	02	Bài 11: Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	
12	- Lược đồ Các quốc gia phong kiến ở Đông Nam Á treo tường hoặc file trình chiếu. - Máy tính, máy chiếu (nếu có). - Tranh, ảnh về một số công trình kiến trúc, văn hoá của Cam-pu-chia.	02	Bài 12 : Vương Quốc Cam pu chia	
13	- Lược đồ Các quốc gia phong kiến ở Đông Nam Á treo tường hoặc file trình chiếu. - Máy tính, máy chiếu (nếu có).	02	Bài 13: Vương Quốc Lào	
14	- Tranh, ảnh, lược đồ, hình ảnh về một số nội dung trong bài học.	02	Chủ đề chung 1: Các cuộc phát kiến địa lí	
15	- Một số tranh ảnh, lược đồ: Sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước, Lược đồ 12 sứ quân, Một số tranh, ảnh (như đến thờ của Vua Đinh, Vua Lê,...). - Lược đồ cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn năm 981	02	Bài 14: Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Ngô-Đinh-Tiền Lê (938-1009)	

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
	- Máy tính, máy chiếu (nếu có).			
16	- Lược đồ cuộc kháng chiến chống Tống 1075-1077 - Lược đồ trận chiến tại phòng tuyến Như Nguyệt	02	Bài 15: Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Lý (1009 - 1226)	
17	- Phiếu học tập dành cho HS. - Máy tính, máy chiếu (nếu có).	02	Bài 16: Công cuộc xây dựng đất nước thời Trần (1226- 1400)	
18	- Lược đồ cuộc kháng chiến lần thứ nhất chống quân Mông Cổ (1258) - Lược đồ cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân Nguyên (1285) - Lược đồ cuộc kháng chiến lần thứ ba chống quân Nguyên (1287-1288)	02	Bài 17. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông Nguyên	
19	- Phiếu học tập dành cho HS. - Máy tính, máy chiếu (nếu có).	02	Bài 18: Nhà Hồ và cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh (1400- 1407)	
20	- Lược đồ trận Tốt Động- Chúc Động - Lược đồ trận Chi Lăng-Xương Giang - Máy tính, máy chiếu (nếu có).	02	Bài 19: Khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427)	
21	- Sơ bộ tổ chức nhà nước Lê sơ - Máy tính, máy chiếu (nếu có).	02	Bài 20: Đại Việt thời Lê Sơ(1428-1527)	
22	- Lược đồ Vương quốc Chăm-pa (phóng to). - Lược đồ vùng Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ ngày nay.	02	Bài 21: Vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI	

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
	<ul style="list-style-type: none"> - Một số video về thành tựu văn hoá Chăm-pa, vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI - Máy tính, máy chiếu (nếu có). 			
PHÂN MÔN ĐỊA LÍ				
1	<ul style="list-style-type: none"> -Bản đồ các nước châu Âu -Bản đồ tự nhiên châu Âu. -Bản đồ khí hậu ở châu Âu. -Hình ảnh, video về thiên nhiên châu Âu. -Máy tính, máy chiếu 	02	Bài 1: Thiên nhiên Châu Âu	
2	<ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ phân bố dân cư và một số đô thị ở châu Âu, năm 2020. - Các bảng số liệu về dân cư châu Âu. - Hình ảnh, video về dân cư, đô thị,... ở châu Âu. - Máy tính, máy chiếu 	02	Bài 2: Đặc điểm dân cư xã hội Châu Âu	
3	<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh, video về một số hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ môi trường ở châu Âu. - Máy tính, máy chiếu 	02	Bài 3: Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Châu Âu	
4	<ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ các nước thành viên của Liên minh châu Âu, năm 2020. - Bảng số liệu về các trung tâm kinh tế lớn trên thế giới năm 	02	Bài 4: Liên minh Châu Âu	

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
	2020.			
5	<ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ các nước châu Á - Bản đồ tự nhiên châu Á. Bản đồ khí hậu ở châu Á. - Một số hình ảnh, video về cảnh quan tự nhiên châu Á (đỉnh Ê-vơ-rét, các sông lớn, sinh vật,...). - Máy tính, máy chiếu 	02	Bài 5: Thiên nhiên Châu Á	
6	<ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ phân bố dân cư và một số đô thị lớn ở châu Á, năm 2020. - Các bảng số liệu, hình ảnh về dân cư của các đô thị lớn ở châu Á. - Máy tính, máy chiếu 	02	Bài 6: Đặc điểm dân cư, xã hội Châu Á	
7	<ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ chính trị châu Á. -Bản đồ tự nhiên của từng khu vực châu Á. -Máy tính, máy chiếu 	02	Bài 7: Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á	
8	<ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ (tự nhiên, kinh tế, hành chính) của 4 quốc gia: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Xin-ga-po. - Máy tính, máy chiếu 	02	Bài 8: Thực hành: Tìm hiểu về các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á	
9	<ul style="list-style-type: none"> -Bản đồ các nước châu Phi -Bản đồ tự nhiên châu Phi. -Bản đồ các đới khí hậu ở châu Phi. 	02	Bài 9: Thiên nhiên Châu Phi	

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
	-Bản đồ các môi trường tự nhiên ở châu Phi. -Một số hình ảnh về cảnh quan các môi trường tự nhiên ở châu Phi.			
10	-Biểu đồ tỉ suất tăng dân số tự nhiên và tuổi thọ trung bình của Châu phi qua một số giai đoạn.	02	Bài 10: Đặc điểm dân cư, xã hội Châu Phi	
11	- Hình ảnh, video về khai thác và sử dụng thiên nhiên tại các môi trường tự nhiên ở châu Phi.	02	Bài 11: Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở châu Phi	
12	Tư liệu về Cộng hòa Nam Phi. Máy tính, máy chiếu	02	Bài 12: Thực hành: Sưu tầm tư liệu về Cộng hòa Nam Phi (Hoạt động trải nghiệm)	
13	- Bản đồ thế giới. - Bản đồ tự nhiên, các nước châu Mỹ. Máy tính, máy chiếu	02	Bài 13: Phát kiến ra Châu Mỹ. Vị trí địa lí và phạm vi Châu Mỹ	
14	-Bản đồ tự nhiên, châu Mỹ. -Lược đồ các luồng nhập cư vào châu Mỹ. -Biểu đồ cơ cấu người nhập cư vào Bắc Mỹ -Bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở Bắc Mỹ. -Bản đồ phân bố một số các đô thị ở Bắc Mỹ	02	Bài 14: Thiên nhiên và dân cư, xã hội Bắc Mỹ	

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
15	- Bản đồ các trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ, năm 2020.	02	Bài 15: Phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững. Một số trung tâm kinh tế của Bắc Mỹ	
16	- Bản đồ tự nhiên châu Mỹ. - Bản đồ khí hậu ở Trung và Nam Mỹ. - Tranh ảnh	02	Bài 16: Thiên nhiên Trung và Nam Mỹ	
17	- Lược đồ các luồng nhập cư vào châu Mỹ. - Bản đồ phân bố dân cư và một số đô thị ở Trung và Nam Mỹ, năm 2020.	02	Bài 17: Đặc điểm dân cư Trung và Nam Mỹ. Vấn đề đô thị hóa, văn hóa Mỹ Latinh	
18	- Một số hình ảnh, video về dân cư, xã hội ở Trung và Nam Mỹ, cảnh quan rừng A-ma-dôn, tác hoạt động khai thác, bảo vệ rừng A ma-dôn. - Máy tính, máy chiếu	02	Bài 18: Vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ rừng A-ma-dôn	
19	- Bản đồ tự nhiên châu Đại Dương. - Bản đồ các nước châu Đại Dương - Lược đồ hướng gió và phân bố lượng mưa trên lục địa Ô-xtrây-li-a.	02	Bài 19: Thiên nhiên Châu Đại Dương	
20	- Bản đồ phân bố dân cư và một số đô thị ở Ô-xtrây-li-a năm 2020.	02	Bài 20: Đặc điểm dân cư, xã hội Ô-xtrây-li-a	
21	- Bản đồ khai thác khoáng sản Ô-xtrâyli-a. - Bảng số liệu.	02	Bài 21: Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Ô-xtrây-li-a	

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
22	- Bản đồ tự nhiên châu Nam Cực. - Hình ảnh, video về tự nhiên Nam Cực, các hoạt động nghiên cứu tại châu Nam Cực.		Bài 22: Vị trí địa lí, lịch sử khám phá và nghiên cứu Châu Nam Cực	
23	-Bản đồ tự nhiên châu Nam Cực. -Lát cắt địa hình, tranh ảnh -Kịch bản tác động của biến đổi khí hậu tới thiên nhiên châu Nam Cực. -Máy tính, máy chiếu.		Bài 23: Thiên nhiên Châu Nam Cực	
24	- Tranh, ảnh các đô thị cổ đại, trung đại trên thế giới. - Máy tính, máy chiếu.		Chủ đề chung 2 : Đô thị, lịch sử và hiện tại	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	không			
2				

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
1	1	Bài 1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu (tiết 1)	- Kể lại được những sự kiện chủ yếu về quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu.	Nội dung đưa lên LMS

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	2	Bài 1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu (tiết 2)	- Trình bày được đặc điểm của lãnh địa phong kiến và quan hệ xã hội của chế độ phong kiến Tây Âu.	Nội dung đưa lên LMS
	3	Bài 1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu (tiết 3)	- Phân tích được vai trò của thành thị trung đại.	Nội dung đưa lên LMS
2	4	Bài 1. Thiên nhiên châu Âu (tiết 1)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu. - Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu, đặc điểm phân hoá khí hậu; xác định được trên bản đồ các sông lớn Rhein (Rainơ), Danube (Đanuyp), Volga (Vonga); Các đới thiên nhiên.	Nội dung đưa lên LMS
	5	Bài 1. Thiên nhiên châu Âu (tiết 2)		
	6	Bài 1. Thiên nhiên châu Âu (tiết 3)		
3	7	Bài 1. Quá trình hình thành và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu (tiết 4)	- Mô tả được sơ lược sự ra đời của Thiên Chúa giáo.	Nội dung đưa lên LMS
	8	Bài 2. Các cuộc phát kiến địa lí	- Sử dụng lược đồ hoặc bản đồ, giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới. - Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí.	Nội dung đưa lên LMS
	9	Bài 3. Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại	Xác định được những biến đổi chính trong xã hội và sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu	Nội dung đưa lên LMS
4	10	Bài 2. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu (tiết 1)	- Trình bày được đặc điểm của cơ cấu dân cư, di cư và đô thị hoá ở châu Âu. - Phân tích được bảng số liệu về dân cư. - Đọc được bản đồ tỉ lệ dân đô thị và một số đô thị ở châu Âu, năm 2020.	Nội dung đưa lên LMS
	11	Bài 2. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu (tiết 2)		
	12	Bài 3. Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên châu Âu (tiết 1)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
5	13	Bài 4. Văn hoá Phục hưng (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Những biến đổi về kinh tế- xã hội Tây Âu từ thế kỉ XIII đầu thế kỉ XVI - Những thành tựu tiêu biểu của phong trào Văn hoá Phục hưng - Ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá phục hưng đối với xã hội 	Nội dung đưa lên LMS
	14	Bài 4. Văn hoá Phục hưng (tiết 1)		
	15	Bài 5. Phong trào Cải cách tôn giáo	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu và giải thích được nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo. - Mô tả khái quát được nội dung cơ bản của các cuộc cải cách tôn giáo. - Nêu được tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu. 	Nội dung đưa lên LMS
6	16	Bài 3. Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên châu Âu (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một vấn đề bảo vệ môi trường ở châu Âu. - Biết cách khai thác thông tin qua hình ảnh. 	Nội dung đưa lên LMS
	17	Bài 4. Liên minh châu Âu	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được dẫn chứng về Liên minh châu Âu (EU) như một trong bốn trung tâm kinh tế lớn trên thế giới. - Đọc được bản đồ các nước thành viên của Liên minh châu Âu. 	Nội dung đưa lên LMS
	18	Bài 5. Thiên nhiên châu Á (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á. - Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á, ý nghĩa của đặc điểm này đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên. - Xác định được vị trí châu Á trên bản đồ. 	Nội dung đưa lên LMS

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và các khoáng sản chính ở châu Á. - Xác định được trên bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở châu Á. 	
7	19	Bài 6. Khái lược tiến trình lịch sử Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Khái lược tiến trình lịch sử của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX - Sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường - Sự phát triển kinh tế thời Minh – Thanh. 	Trực tiếp
	20	Bài 6. Khái lược tiến trình lịch sử Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (tiết 2)		Trực tiếp
	21	Bài 7. Các thành tựu văn hoá chủ yếu của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu thành tựu văn hóa Trung Quốc 	Trực tiếp
8	22	Bài 5. Thiên nhiên châu Á (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á. - Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á, ý nghĩa của đặc điểm này đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên. - Xác định được vị trí châu Á trên bản đồ. - Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và các khoáng sản chính ở châu Á. - Xác định được trên bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở châu Á. 	Nội dung đưa lên LMS
	23	Bài 5. Thiên nhiên châu Á (tiết 3)		
	24	Bài 6. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm dân cư, tôn giáo; sự phân bố dân cư và các đô thị lớn ở châu Á. - Rèn luyện kỹ năng phân tích, khai thác số liệu. 	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			- Biết cách sử dụng bản đồ để xác định sự phân bố dân cư, các đô thị lớn ở châu Á.	
9	25	Ôn tập		Nội dung đưa lên LMS
	26	Kiểm tra giữa học kì I		
	27	Kiểm tra giữa học kì I		
10	28	Bài 6. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á (tiết 2)	- Trình bày được đặc điểm dân cư, tôn giáo; sự phân bố dân cư và các đô thị lớn ở châu Á. - Rèn luyện kỹ năng phân tích, khai thác số liệu. - Biết cách sử dụng bản đồ để xác định sự phân bố dân cư, các đô thị lớn ở châu Á.	Trực tiếp
	29	Bài 7. Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á (tiết 1)	- Xác định được trên bản đồ chính trị các khu vực của châu Á.	Trực tiếp
	30	Bài 7. Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á (tiết 2)	- Trình bày được đặc điểm tự nhiên của các khu vực của châu Á. - Biết cách sử dụng bản đồ để phân tích các đặc điểm tự nhiên của từng khu vực. -Thực hiện chủ đề học tập tìm hiểu một số khu vực của châu Á.	
11	31	Bài 7. Các thành tựu văn hoá chủ yếu của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (tiết 2)	- Tìm hiểu thành tựu văn hóa Trung Quốc	Trực tiếp
	32	Bài 8. Vương triều Gúp-ta (tiết 1)	- Điều kiện tự nhiên	Trực tiếp
	33	Bài 8. Vương triều Gúp-ta (tiết 2)	-Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Ấn Độ thời Gúp ta - Một số thành tựu văn hóa tiêu biểu	
12	34	Bài 7. Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á (tiết 3)	- Xác định được trên bản đồ chính trị các khu vực của châu Á.	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm tự nhiên của các khu vực của châu Á. - Biết cách sử dụng bản đồ để phân tích các đặc điểm tự nhiên của từng khu vực. -Thực hiện chủ đề học tập tìm hiểu một số khu vực của châu Á. 	
	35	Bài 8. Thực hành tìm hiểu các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi ở châu Á	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sưu tầm tư liệu và trình bày về một trong các nền kinh tế lớn và nền kinh tế mới nổi của châu Á: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Xin-ga-po. - Biết thu thập, xử lí thông tin, số liệu thống kê, biểu đồ, bản đồ của một quốc gia. - Rèn luyện kĩ năng viết, trình bày báo cáo. 	Trực tiếp
	36	Bài 9. Thiên nhiên châu Phi (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Phi. - Phân tích được một trong những đặc điểm tự nhiên của châu Phi, một trong những vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên (ví dụ vấn đề săn bắn và buôn bán động vật hoang dã, lấy ngà voi, sừng tê giác,..) - Biết phân tích một số vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên châu Phi. 	Trực tiếp
13	37	Bài 9. Vương triều Hồi giáo Đê-li	Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Thành tựu văn hóa tiêu biểu	Trực tiếp
	38	Bài 10. Đế quốc Mô-gôn	Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Thành tựu văn hóa tiêu biểu.	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	39	Bài 11. Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được quá trình hình thành, phát triển ban đầu của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. - Giới thiệu và nhận xét được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. 	Trực tiếp
14	40	Bài 9. Thiên nhiên châu Phi (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Phi. - Phân tích được một trong những đặc điểm tự nhiên của châu Phi, một trong những vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên (ví dụ vấn đề săn bắn và buôn bán động vật hoang dã, lấy ngà voi, sừng tê giác,...) - Biết phân tích một số vấn đề môi trường trong sử dụng thiên nhiên châu Phi. 	Trực tiếp
	41	Bài 9. Thiên nhiên châu Phi (tiết 3)		
	42	Bài 10. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Phi (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một trong những vấn đề nổi cộm về dân cư, xã hội và di sản lịch sử Châu phi(ví dụ: vấn đề nạn đói, vấn đề xung đột quân sự,...) - Rèn luyện kỹ năng khai thác, phân tích số liệu. 	Trực tiếp
15	43	Bài 11. Khái quát về Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được quá trình hình thành, phát triển ban đầu của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. - Giới thiệu và nhận xét được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. 	Trực tiếp
	44	Bài 12. Vương quốc Cam-pu-chia	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Campuchia. 	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Campuchia thời Ăng-co. - Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của Vương quốc Campuchia. 	
	45	Bài 13. Vương quốc Lào	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Lào. - Nhận biết và đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Lào thời Lan Xang. - Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của Vương quốc Lào. 	Trực tiếp
16	46	Bài 10. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Phi (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một trong những vấn đề nổi cộm về dân cư, xã hội và di sản lịch sử Châu phi(ví dụ: vấn đề nạn đói, vấn đề xung đột quân sự,...) - Rèn luyện kỹ năng khai thác, phân tích số liệu. 	Trực tiếp
	47	Bài 11. Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên châu Phi(tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau. - Rèn luyện kỹ năng so sánh cách thức khai thác thiên nhiên ở các môi trường với nhau 	Trực tiếp
	48	Bài 11. Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên châu Phi(tiết 2)		
17	49	Bài 14. Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Ngô – Đinh – Tiền Lê (938 – 1009) (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Ngô Quyền dựng nền độc lập - Công cuộc xây dựng đất nước của Đinh Bộ Lĩnh và sự thành lập nhà Đinh - Cuộc kháng chiến chống Tống (981) - Tổ chức chính quyền thời Đinh- Tiền Lê - Đời sống xã hội- văn hoá thời Đinh Tiền Lê 	Trực tiếp
	50	Bài 14. Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Ngô – Đinh – Tiền Lê (938 – 1009) (tiết 2)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	51	Bài 14. Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Ngô – Đinh – Tiền Lê (938 – 1009) (tiết 3)		
18	52	Ôn tập		Nội dung đưa lên LMS
	53	Kiểm tra cuối học kì I		
	54	Kiểm tra cuối học kì I		
HKII 19	55	Bài 14. Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Ngô – Đinh – Tiền Lê (938 – 1009) (tiết 4)	<ul style="list-style-type: none"> - Ngô Quyền dựng nền độc lập - Công cuộc xây dựng đất nước của Đinh Bộ Lĩnh và sự thành lập nhà Đinh - Cuộc kháng chiến chống Tống (981) - Tổ chức chính quyền thời Đinh- Tiền Lê - Đời sống xã hội- văn hoá thời Đinh Tiền Lê 	Trực tiếp
	56	Bài 15. Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Lý (1009 – 1226) (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Sự thành lập nhà Lý và tình hình chính trị - Cuộc kháng chiến chống Tống 	Trực tiếp
	57	Bài 15. Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Lý (1009 – 1226) (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình kinh tế xã hội - Những thành tựu tiêu biểu về văn hóa, giáo dục. 	
20	58	Bài 12. Thực hành sưu tầm tư liệu về Cộng hoà Nam Phi	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sưu tầm tư liệu, tài liệu về Cộng hoà Nam Phi. - Trình bày được một số sự kiện lịch sử về Cộng hoà Nam Phi trong những thập niên gần đây. - Biết phân tích, khai thác dữ liệu, tư liệu. - Rèn luyện kỹ năng viết, trình bày báo cáo. 	Trực tiếp
	59	Bài 13. Phát kiến ra châu Mỹ, vị trí địa lí và phạm vi châu Mỹ (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái quát về vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. - Phân tích được các hệ quả địa lí - lịch sử của việc Cri-xtô phơ Cô-lôm-bô phát kiến ra châu Mỹ (1492 - 1502). 	Trực tiếp
	60	Bài 13. Phát kiến ra châu Mỹ, vị trí địa lí và phạm vi châu Mỹ (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được vị trí và phạm vi châu Mỹ trên bản đồ tự nhiên châu Mỹ. 	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
21	61	Bài 15. Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Lý (1009 – 1226) (tiết 3)	- Sự thành lập nhà Lý và tình hình chính trị - Cuộc kháng chiến chống Tống	Trực tiếp
	62	Bài 15. Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước thời Lý (1009 – 1226) (tiết 4)	- Tình hình kinh tế xã hội - Những thành tựu tiêu biểu về văn hóa, giáo dục.	
	63	Bài 16. Công cuộc xây dựng đất nước thời Trần (1226 – 1400) (tiết 1)	- Sự thành lập nhà Trần - Tình hình chính trị - Tình hình kinh tế - xã hội - Tình hình văn hoá.	Trực tiếp
22	64	Bài 14. Thiên nhiên và dân cư, xã hội Bắc Mỹ (tiết 1)	- Trình bày được một trong những đặc điểm của tự nhiên: sự phân hoá của địa hình, khí hậu; sông, hồ; các đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ.	Trực tiếp
	65	Bài 14. Thiên nhiên và dân cư, xã hội Bắc Mỹ (tiết 2)	- Xác định được các đới tượng trên bản đồ tự nhiên, bản đồ các đới khí hậu, bản đồ các đới thiên nhiên. - Trình bày được các vấn đề dân cư, xã hội Bắc Mỹ.	
	66	Bài 15. Phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững, một số trung tâm kinh tế của Bắc Mỹ (tiết 1)	- Phân tích được một trong những vấn đề về dân cư, xã hội: vấn đề nhập cư và chủng tộc, vấn đề đô thị hoá ở Bắc Mỹ. - Phân tích được phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ. - Xác định được các luồng nhập cư vào Bắc Mỹ trên lược đồ. - Xác định được trên bản đồ một số trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ.	Trực tiếp
23	67	Bài 16. Công cuộc xây dựng đất nước thời Trần (1226 – 1400) (tiết 2)	- Sự thành lập nhà Trần - Tình hình chính trị	Trực tiếp
	68	Bài 16. Công cuộc xây dựng đất nước thời Trần (1226 – 1400) (tiết 3)	- Tình hình kinh tế - xã hội - Tình hình văn hoá.	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	69	Bài 17. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (tiết 1)	- Lược đồ diễn biến chính của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên. Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, nêu được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên, nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt.	Trực tiếp
24	70	Bài 15. Phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững, một số trung tâm kinh tế của Bắc Mỹ (tiết 2)	- Phân tích được một trong những vấn đề về dân cư, xã hội: vấn đề nhập cư và chủng tộc, vấn đề đô thị hoá ở Bắc Mỹ. - Phân tích được phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ. - Xác định được các luồng nhập cư vào Bắc Mỹ trên lược đồ. - Xác định được trên bản đồ một số trung tâm kinh tế quan trọng ở Bắc Mỹ.	Trực tiếp
	71	Bài 16. Thiên nhiên Trung và Nam Mỹ (tiết 1)	- Trình bày được sự phân hoá tự nhiên theo chiều đông - tây, theo chiều bắc – nam, theo chiều cao (trên dãy núi An-đét).	Trực tiếp
	72	Bài 16. Thiên nhiên Trung và Nam Mỹ (tiết 2)	- Biết sử dụng các bản đồ để xác định phạm vi, các khu vực địa hình, các đới và kiểu khí hậu,...	
25	73	Ôn tập		Nội dung đưa lên LMS
	74	Kiểm tra giữa học kì II		
	75	Kiểm tra giữa học kì II		
26	76	Bài 17. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (tiết 2)	- Lược đồ diễn biến chính của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên. Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, nêu được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên, nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt.	Trực tiếp
	77	Bài 17. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên (tiết 3)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	78	Bài 18. Nhà Hồ và cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh (1400 – 1407) (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được sự thành lập và cuộc cải cách của nhà Hồ. - Giải thích được: Nhà Hồ lên thay nhà Trần trong hoàn cảnh đất nước gặp nhiều khó khăn, đói kém. Sau khi lên ngôi, Hồ Quý Ly đã thi hành nhiều chính sách cải cách để chấn hưng đất nước. Nắm được cuộc kháng chiến chống quân Minh của nhà Hồ. - Lược thuật sự kiện lịch sử. - Đánh giá công lao nhân vật lịch sử, ý nghĩa sự kiện lịch sử. 	Trực tiếp
27	79	Bài 17. Đặc điểm dân cư Trung và Nam Mỹ, vấn đề đô thị hoá, văn hoá Mỹ Latinh (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm nguồn gốc dân cư Trung và Nam Mỹ, vấn đề đô thị hoá, văn hoá Mỹ La-tinh. - Biết sử dụng bản đồ để xác định các đô thị lớn. 	Trực tiếp
	80	Bài 17. Đặc điểm dân cư Trung và Nam Mỹ, vấn đề đô thị hoá, văn hoá Mỹ Latinh (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - So sánh được sự giống và khác nhau giữa thảm thực vật ở sườn đông và sườn tây của dãy An-đét. - Giải thích được nguyên nhân thay đổi thực vật theo độ cao và nguyên nhân của sự khác nhau giữa thảm thực vật ở sườn đông và sườn tây của dãy An-đét. 	
	81	Bài 18. Vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ rừng A-ma-dôn	<ul style="list-style-type: none"> -Phân tích bảng số liệu và rút ra nhận xét về đặc điểm của rừng A-ma-zôn. -Đề xuất một số giải pháp cho các vấn đề của rừng A-ma-zôn. -Rèn kỹ năng quan sát, chỉ trên bản đồ. 	Trực tiếp
28	82	Bài 18. Nhà Hồ và cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh (1400 – 1407) (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được sự thành lập và cuộc cải cách của nhà Hồ. - Giải thích được: Nhà Hồ lên thay nhà Trần trong hoàn cảnh đất nước gặp nhiều khó khăn, đói kém. Sau khi lên ngôi, Hồ Quý Ly đã thi hành nhiều chính sách cải cách để chấn hưng đất nước. Nắm được cuộc kháng chiến chống quân Minh của nhà Hồ. 	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			<ul style="list-style-type: none"> - Lược thuật sự kiện lịch sử. - Đánh giá công lao nhân vật lịch sử, ý nghĩa sự kiện lịch sử. 	
	83	Bài 19. Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) (tiết 1)	- Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1527).	Trực tiếp
	84	Bài 19. Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, nêu được ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa chống quân Minh đô hộ của nghĩa quân Lam Sơn. - Đánh giá được vai trò của các nhân vật lịch sử tiêu biểu trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn: Lê Lợi, Nguyễn Trãi... 	
29	85	Bài 19. Thiên nhiên châu Đại Dương (tiết 1)	- Xác định được các bộ phận của châu Đại Dương; vị trí địa lí, hình dạng và kích thước lục địa Australia.	Trực tiếp
	86	Bài 19. Thiên nhiên châu Đại Dương (tiết 2)	- Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và khoáng sản. Phân tích được đặc điểm khí hậu Australia, những nét đặc sắc của tài nguyên sinh vật ở Australia.	
	87	Bài 20. Đặc điểm dân cư, xã hội Ô-xtrây-li-a (tiết 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm dân cư, một số vấn đề về lịch sử và văn hoá độc đáo của Australia. - Phân tích được phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Australia. 	Trực tiếp
30	88	Bài 20. Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) (tiết 1)	- Sự thành lập vương triều Lê Sơ	Trực tiếp
	89	Bài 20. Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) (tiết 2)	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình kinh tế- xã hội - Sự phát triển văn hoá giáo dục 	
	90	Bài 20. Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) (tiết 3)	- Một số danh nhân văn hoá tiêu biểu.	
31	91	Bài 20. Đặc điểm dân cư, xã hội Ô-xtrây-li-a (tiết 2)	- Trình bày được đặc điểm dân cư, một số vấn đề về lịch sử và văn hoá độc đáo của Australia.	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			- Phân tích được phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Australia.	
	92	Bài 21. Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Ô-xtrây-li-a	- Hiểu được vai trò của các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội. Phân tích được phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên.	Trực tiếp
	93	Bài 22. Vị trí địa lí, lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực	- Trình bày được lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực. - Trình bày được những đặc điểm về vị trí địa lí và thiên nhiên nổi bật của châu Nam Cực.	Trực tiếp
	94	Bài 21. Vùng đất phía Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI	- Nêu được những diễn biến cơ bản về chính trị của Vương quốc Chăm-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI. - Trình bày được những nét chính về kinh tế, văn hoá của Vương quốc Chăm-pa, vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.	Trực tiếp
32	95	Bài 23. Thiên nhiên châu Nam Cực (tiết 1)	- Mô tả được kịch bản về sự thay đổi của thiên nhiên châu Nam Cực khi có biến đổi khí hậu toàn cầu.	Trực tiếp
	96	Bài 23. Thiên nhiên châu Nam Cực (tiết 1)	- Phân tích được bản đồ và các hình ảnh vệ tinh châu Nam Cực. - Xác định được vị trí địa lí, giới hạn, phạm vi của châu Nam Cực. - Trình bày được lịch sử khám phá và nghiên cứu Châu Nam Cực. - Giải thích được các đặc điểm tự nhiên của Châu Nam Cực.	
33	97	Các cuộc đại phát kiến địa lí (tiết 1)	- Nguyên nhân và điều kiện của các cuộc phát kiến địa lí	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	98	Các cuộc đại phát kiến địa lí (tiết 2)	- Các cuộc phát kiến lớn về địa lý cuối thế kỉ XV- đầu thế kỉ XVI. - Hệ quả của các cuộc phát kiến lớn về địa lý.	
	99	Các cuộc đại phát kiến địa lí (tiết 3)		
34	100	Đô thị: Lịch sử và hiện tại (tiết 1)	- Phân tích được các điều kiện địa lí và lịch sử góp phần hình thành và phát triển một đô thị cổ đại và trung đại (qua một số trường hợp cụ thể). - Trình bày được mối quan hệ giữa đô thị với các nền văn minh cổ đại; vai trò của giới thương nhân với sự phát triển đô thị Châu Âu trung đại.	Trực tiếp
	101	Đô thị: Lịch sử và hiện tại (tiết 2)		
	102	Đô thị: Lịch sử và hiện tại (tiết 3)		
35	103	Ôn tập cuối kì		Nội dung đưa lên LMS
	104	Kiểm tra cuối học kì II		
	105	Kiểm tra cuối học kì II		

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kì I	45 phút	Tuần 9	- Kiểm tra các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau khi học xong các nội dung về dân cư, dân số TG các đặc điểm tự nhiên của các môi trường thuộc đới nóng.. - Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức cơ bản ở 3 mức độ: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung phương pháp học tập nhằm giúp đỡ học sinh kịp thời. - Nghiêm túc, trung thực khi làm bài.	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm

Bài kiểm tra đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Cuối học kì I	60 phút	Tuần 18	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau khi học xong các nội dung về đặc điểm tự nhiên của các môi trường và Châu Phi. - Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức cơ bản ở 3 mức độ: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung phương pháp học tập nhằm giúp đỡ học sinh kịp thời. - Nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm
Giữa học kì II	45 phút	Tuần 25	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả học tập của HS trong thời gian qua. - Kiểm tra kiến thức, kỹ năng cơ bản ở các chủ đề : Châu Mỹ - Kiểm tra ở cả 3 cấp độ: biết, hiểu và vận dụng. Thái độ nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm
Cuối học kì II	60 phút	Tuần 35	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau khi học xong các nội dung về các châu lục. - Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức cơ bản ở 3 mức độ: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung phương pháp học tập nhằm giúp đỡ học sinh kịp thời. - Nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS NGUYỄN HỮU THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - GDCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ KHỐI LỚP 8

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 18 ; Số học sinh: 888 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 06; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0; Đại học: 06; Trên đại học: không

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 06 ; Khá: ; Đạt: không ; Chưa đạt: không

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy chiếu, máy tính xách tay.	01	Thực hành: Phân tích hoàn lưu gió mùa ở châu Á	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
2	Bản đồ dân cư châu Á	01	Thực hành: Đọc, phân tích lược đồ phân bố dân cư và các tp lớn của châu Á	
3	Bản đồ tự nhiên Đông Á	01	Luyện tập kĩ năng phân tích bản đồ tự nhiên Đông Á	
4	Bản đồ tự nhiên Việt Nam	01	Thực hành: Đọc bản đồ địa hình Việt Nam	
5	Bản đồ khí hậu, thủy văn Việt Nam	01	Thực hành: về khí hậu, thủy văn Việt Nam	
6	Bản đồ địa hình Việt Nam	01	Thực hành: Đọc lát cắt địa lý TN tổng hợp	
7	Bản đồ tự nhiên, dân cư, kinh tế TP.HCM	02	Thực hành tìm hiểu địa lý địa phương	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập: Không

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
1	1	Bài 1. Các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ (tiết 1)	Nhận biết: Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả của cách mạng tư sản Anh và chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.	Nội dung đưa lên LMS
	2	Bài 1. Các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ (tiết 2)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	3	Bài 1. Các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ (tiết 3)	<p>Thông hiểu: Trình bày được ý nghĩa, tính chất của cách mạng tư sản Anh và chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.</p> <p>Vận dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII: Cách mạng tư sản Anh và chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. - Phân tích được một số đặc điểm chính của các cuộc cách mạng tư sản Anh, và chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. <p>Nhận biết: Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả của cách mạng tư sản Pháp.</p> <p>Thông hiểu: Trình bày được tính chất và ý nghĩa của Cách mạng tư sản Pháp.</p> <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra cuộc cách mạng tư sản Pháp - Phân tích được một số đặc điểm chính của cuộc cách mạng tư sản Pháp. <p>Vận dụng cao: So sánh, rút ra điểm giống và khác nhau giữa Cuộc cách mạng tư sản Anh; Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và Cách mạng tư sản Pháp.</p>	
2	4	Bài 1. Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ (tiết 1)	<p>Nhận biết: Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí.</p>	Nội dung đưa lên LMS

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	5	Bài 1. Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ (tiết 2)	Thông hiểu: Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam.	
	6	Bài 2. Đặc điểm của địa hình (tiết 1)	Nhận biết - Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt Nam: Đất nước đồi núi, đa phần đồi núi thấp; Hướng địa hình; Địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa; Chịu tác động của con người. - Trình bày được đặc điểm của các khu vực địa hình: địa hình đồi núi; địa hình đồng bằng; địa hình bờ biển và thềm lục địa. Vận dụng: Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế.	Nội dung đưa lên LMS
3	7	Bài 2. Cách mạng công nghiệp (tiết 1)	Nhận biết: Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp. Vận dụng cao: Phân tích được những tác động quan trọng của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và đời sống.	Nội dung đưa lên LMS
	8	Bài 2. Cách mạng công nghiệp (tiết 2)		
	9	Bài 3. Tình hình Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX (tiết 1)	Nhận biết - Trình bày được những nét chính trong quá trình xâm nhập của tư bản phương Tây vào các nước Đông Nam Á. - Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây.	Nội dung đưa lên LMS

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			Thông hiểu: Mô tả được những nét chính về cuộc đấu tranh của các nước Đông Nam Á chống lại ách đô hộ của thực dân phương Tây.	
4	10	Bài 2. Đặc điểm của địa hình (tiết 2)	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt Nam: Đất nước đồi núi, đa phần đồi núi thấp; Hướng địa hình; Địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa; Chịu tác động của con người. - Trình bày được đặc điểm của các khu vực địa hình: địa hình đồi núi; địa hình đồng bằng; địa hình bờ biển và thềm lục địa. <p>Vận dụng: Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế.</p>	Nội dung đưa lên LMS
	11	Bài 2. Đặc điểm của địa hình (tiết 3)		
	12	Bài 2. Đặc điểm của địa hình (tiết 4)		
5	13	Bài 3. Tình hình Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX (tiết 2)	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nét chính trong quá trình xâm nhập của tư bản phương Tây vào các nước Đông Nam Á. - Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây. <p>Thông hiểu: Mô tả được những nét chính về cuộc đấu tranh của các nước Đông Nam Á chống lại ách đô hộ của thực dân phương Tây.</p>	Nội dung đưa lên LMS
	14	Bài 4. Xung đột Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn (tiết 1)	Nhận biết: Nêu được những nét chính về sự ra đời của Vương triều Mạc.	Nội dung đưa lên LMS

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	15	Bài 4. Xung đột Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn (tiết 2)	Thông hiểu: Giải thích được nguyên nhân bùng nổ xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. Vận dụng: Nêu được hệ quả của xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn.	
6	16	Bài 3. Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hoá tự nhiên và khai thác kinh tế (tiết 1)	Nhận biết - Trình bày được ảnh hưởng các khu vực địa hình: địa hình đồi núi; địa hình đồng bằng; địa hình bờ biển và thềm lục địa. Vận dụng: Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế.	Nội dung đưa lên LMS
	17	Bài 3. Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hoá tự nhiên và khai thác kinh tế (tiết 2)		
	18	Bài 4. Đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản, sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản (tiết 1)	Nhận biết: Nhớ được kí hiệu của các loại khoáng sản chủ yếu ở nước ta. Thông hiểu - Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam. Vận dụng: Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của tài nguyên khoáng sản đối với phát triển kinh tế.	Nội dung đưa lên LMS
7	19	Bài 5. Quá trình khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII (tiết 1)	Nhận biết: Trình bày được khái quát về quá trình mở cõi của Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII. Thông hiểu: Mô tả và phân tích được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn.	Nội dung đưa lên LMS
	20	Bài 5. Quá trình khai phá vùng đất phía Nam từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII (tiết 2)		
	21	Bài 6. Kinh tế, văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII (tiết 1)	Nhận biết: Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế trong các thế kỉ XVI – XVIII.	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			Thông hiểu: Mô tả và nhận xét được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.	
8	22	Bài 4. Đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản, sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản (tiết 2)	Nhận biết: Nhớ được kí hiệu của các loại khoáng sản chủ yếu ở nước ta. Thông hiểu - Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam. Vận dụng: Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của tài nguyên khoáng sản đối với phát triển kinh tế.	Nội dung đưa lên LMS
	23	Bài 5. Thực hành: Phân tích đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu	- Phân tích được đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu và vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản.	Nội dung đưa lên LMS
	24	Bài 6. Đặc điểm khí hậu (tiết 1)	Nhận biết: Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam. Thông hiểu: Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của khí hậu Việt Nam: phân hóa bắc nam, phân hóa theo đai cao.	Trực tiếp
9	25	Bài 6. Kinh tế, văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII (tiết 2)	Nhận biết: Nêu được những nét chính về tình hình kinh tế trong các thế kỉ XVI – XVIII. Thông hiểu: Mô tả và nhận xét được những nét chính về sự chuyển biến văn hoá và tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI – XVIII.	Trực tiếp
	26	Kiểm tra giữa học kì I		Nội dung đưa lên LMS
	27	Kiểm tra giữa học kì I		
10	28	Bài 6. Đặc điểm khí hậu (tiết 2)	Nhận biết: Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam.	Trực tiếp
	29	Bài 6. Đặc điểm khí hậu (tiết 3)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			Thông hiểu: Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của khí hậu Việt Nam: phân hóa bắc nam, phân hóa theo đai cao.	
	30	Bài 7. Thực hành vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu	Vận dụng: Vẽ và phân tích được biểu đồ khí hậu của một số trạm thuộc các vùng khí hậu khác nhau.	Trực tiếp
	31	Bài 7. Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII	Nhận biết: Nêu được một số nét chính (bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả) của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII Thông hiểu: Nêu được ý nghĩa của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII. Vận dụng: Phân tích được tác động của phong trào nông dân ở Đàng Ngoài đối với xã hội Đại Việt thế kỉ XVIII.	Trực tiếp
11	32	Bài 8. Phong trào Tây Sơn (tiết 1)	Nhận biết: Trình bày được một số nét chính về nguyên nhân bùng nổ của phong trào Tây Sơn. Thông hiểu - Mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn. Vận dụng: Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ–Quang Trung trong phong trào Tây Sơn. Vận dụng cao: Liên hệ, rút ra được bài học từ phong trào Tây Sơn với những vấn đề của thực tiễn hiện nay	Trực tiếp
	33	Bài 8. Phong trào Tây Sơn (tiết 2)		
12	34	Bài 8. Đặc điểm thủy văn (tiết 1)	Nhận biết: Xác định được trên bản đồ lưu vực của các hệ thống sông lớn. Thông hiểu: Phân tích được đặc điểm mạng lưới sông và chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn.	Trực tiếp
	35	Bài 8. Đặc điểm thủy văn (tiết 2)		
	36	Bài 8. Đặc điểm thủy văn (tiết 3)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			Vận dụng cao: Lấy ví dụ chứng minh được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một lưu vực sông.	
13	37	Bài 8. Phong trào Tây Sơn (tiết 3)	Nhận biết: Trình bày được một số nét chính về nguyên nhân bùng nổ của phong trào Tây Sơn. Thông hiểu - Mô tả được một số thắng lợi tiêu biểu của phong trào Tây Sơn. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của phong trào Tây Sơn. Vận dụng: Đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ–Quang Trung trong phong trào Tây Sơn. Vận dụng cao: Liên hệ, rút ra được bài học từ phong trào Tây Sơn với những vấn đề của thực tiễn hiện nay	Trực tiếp
	38	Bài 9. Các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc (tiết 1)	Nhận biết: Nhận biết được những chuyển biến lớn về kinh tế, chính sách đối nội, đối ngoại của các đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX. Thông hiểu: Mô tả được những nét chính về quá trình hình thành của chủ nghĩa đế quốc.	Trực tiếp
	39	Bài 9. Các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc (tiết 2)		
14	40	Bài 9. Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam (tiết 1)	Thông hiểu: Phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam.	Trực tiếp
	41	Bài 9. Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam (tiết 2)	Vận dụng cao: Tìm ví dụ về giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.	
	42	Bài 10. Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước (tiết 1)	Thông hiểu - Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp.	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được vai trò của hồ, đầm và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt. Vận dụng: Phân tích được vai trò của khí hậu đối với sự phát triển du lịch ở một số điểm du lịch nổi tiếng của nước ta.	
15	43	Bài 10. Công xã Pa-ri (năm 1871)	Nhận biết: Nhận biết được nguyên nhân ra đời, những diễn biến chính của và nguyên nhân thất bại. Thông hiểu: Mô tả được những nét chính về quá trình hình thành của công xã và ý nghĩa.	Trực tiếp
	44	Bài 11. Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ nghĩa Mác (tiết 1)	Nhận biết <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được sự ra đời của giai cấp công nhân. – Trình bày được một số hoạt động chính của Karl Marx, Friedrich Engels và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học. Thông hiểu <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày những nét chính về Công xã Paris (1871) 	Trực tiếp
	45	Bài 11. Phong trào công nhân và sự ra đời của chủ nghĩa Mác (tiết 2)	Thông hiểu <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được một số hoạt động tiêu biểu của phong trào công sản và công nhân quốc tế cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX (phong trào công nhân, sự ra đời và hoạt động của các Đảng và các tổ chức công sản,...). - Trình bày ý nghĩa lịch sử của việc thành lập nhà nước kiểu mới – nhà nước của giai cấp vô sản đầu tiên trên thế giới 	
16	46	Bài 10. Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước (tiết 2)	Thông hiểu <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp. 	Trực tiếp
	47	Bài 10. Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước (tiết 3)	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được vai trò của hồ, đầm và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt. 	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			Vận dụng: Phân tích được vai trò của khí hậu đối với sự phát triển du lịch ở một số điểm du lịch nổi tiếng của nước ta.	
	48	Bài 11. Đặc điểm chung và sự phân bố của lớp phủ thổ nhưỡng (tiết 1)	<p>Nhận biết: Trình bày được đặc điểm phân bố của ba nhóm đất chính.</p> <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chứng minh được tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng. - Phân tích được đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp. - Phân tích được đặc điểm của đất phù sa và giá trị sử dụng của đất phù sa trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản. <p>Vận dụng: Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hoá đất.</p>	Trực tiếp
17	49	Bài 12. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) (tiết 1)	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ nhất. <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, đánh giá được hậu quả và tác động của Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) đối với lịch sử nhân loại. 	Trực tiếp
	50	Bài 12. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) (tiết 2)	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nêu được một số nét chính nguyên nhân, diễn biến của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được tác động và ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. 	
	51	Bài 13. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nêu được một số nét chính nguyên nhân, diễn biến của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được tác động và ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917. 	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
18	52	Ôn tập		Nội dung đưa lên LMS
	53	Kiểm tra cuối học kì I		
	54	Kiểm tra cuối học kì I		
HKII 19	55	Bài 14. Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX (tiết 1)	Thông hiểu: Mô tả được một số thành tựu tiêu biểu về khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX. Vận dụng. - Phân tích được tác động của sự phát triển khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX. - Liên hệ sự phát triển khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII –XIX có ảnh hưởng đến hiện nay	Trực tiếp
	56	Bài 14. Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII – XIX (tiết 2)		
	57	Bài 15. Trung Quốc	Nhận biết - Trình bày được sơ lược về Cách mạng Tân Hợi năm 1911. Thông hiểu - Mô tả được quá trình xâm lược Trung Quốc của các nước đế quốc. - Giải thích được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa của Cách mạng Tân Hợi.	Trực tiếp
20	58	Bài 11. Đặc điểm chung và sự phân bố của lớp phủ thổ nhưỡng (tiết 2)	Nhận biết: Trình bày được đặc điểm phân bố của ba nhóm đất chính. Thông hiểu - Chứng minh được tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng. - Phân tích được đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp.	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			- Phân tích được đặc điểm của đất phù sa và giá trị sử dụng của đất phù sa trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản. Vận dụng: Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hoá đất.	
	59	Bài 12. Sử dụng hợp lí tài nguyên đất (tiết 1)	- Phân tích được đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp. - Phân tích được đặc điểm của đất phù sa và giá trị sử dụng của - Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hoá đất.	Trực tiếp
	60	Bài 12. Sử dụng hợp lí tài nguyên đất (tiết 2)		
21	61	Bài 16. Nhật Bản	Nhận biết - Nêu được những nội dung chính của cuộc Duy tân Minh Trị - Trình bày được ý nghĩa lịch sử của cuộc Duy tân Minh Trị. - Trình bày được những biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX.	Trực tiếp
	62	Bài 17. Ấn Độ	- Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Ấn Độ nửa sau thế kỉ XIX.	Trực tiếp
	63	Bài 18. Đông Nam Á	- Nêu được một số sự kiện về phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.	Trực tiếp
22	64	Bài 12. Sử dụng hợp lí tài nguyên đất (tiết 3)	- Phân tích được đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng đất feralit trong sản xuất nông, lâm nghiệp. - Phân tích được đặc điểm của đất phù sa và giá trị sử dụng của	Trực tiếp
	65	Bài 12. Sử dụng hợp lí tài nguyên đất (tiết 4)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			- Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hoá đất.	
	66	Bài 13. Đặc điểm của sinh vật và vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học (tiết 1)	<p>Nhận biết: Trình bày được đặc điểm phân bố của sinh vật Việt Nam.</p> <p>Thông hiểu: Chứng minh được sự đa dạng của sinh vật ở Việt Nam.</p> <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích bảng số liệu về biến động diện tích rừng ở Việt Nam. - Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam. 	Trực tiếp
23	67	Bài 19. Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX (tiết 1)	<p>Nhận biết: Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của Việt Nam thời nhà Nguyễn.</p> <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được sự ra đời của nhà Nguyễn. - Mô tả được quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các vua Nguyễn. 	Trực tiếp
	68	Bài 19. Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX (tiết 2)		
	69	Bài 19. Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX (tiết 3)		
24	70	Bài 13. Đặc điểm của sinh vật và vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học (tiết 2)	<p>Nhận biết: Trình bày được đặc điểm phân bố của sinh vật Việt Nam.</p> <p>Thông hiểu: Chứng minh được sự đa dạng của sinh vật ở Việt Nam.</p> <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích bảng số liệu về biến động diện tích rừng ở Việt Nam. 	Trực tiếp
	71	Bài 13. Đặc điểm của sinh vật và vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học (tiết 3)		
	72	Bài 13. Đặc điểm của sinh vật và vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học (tiết 4)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			- Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam.	
25	73	Ôn tập		Nội dung đưa lên LMS
	74	Kiểm tra giữa học kì II		
	75	Kiểm tra giữa học kì II		
26	76	Bài 20. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884) (tiết 1)	Nhận biết - Nêu được quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884).	Trực tiếp
	77	Bài 20. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884) (tiết 2)	- Nhận biết được nguyên nhân, một số nội dung chính trong các đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước. - Trình bày được một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần vương và cuộc khởi nghĩa Yên Thế.	
	78	Bài 20. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam (1858 – 1884) (tiết 3)	Thông hiểu - Giới thiệu được những nét chính về hoạt động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Tất Thành.	
27	79	Bài 14. Vị trí địa lí biển Đông, các vùng biển của Việt Nam (tiết 1)	Nhận biết - Xác định được trên bản đồ phạm vi Biển Đông, các nước và vùng lãnh thổ có chung Biển Đông với Việt Nam.	Trực tiếp
	80	Bài 14. Vị trí địa lí biển Đông, các vùng biển của Việt Nam (tiết 2)	- Trình bày được đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam.	
	81	Bài 14. Vị trí địa lí biển Đông, các vùng biển của Việt Nam (tiết 3)	Vận dụng - Xác định được trên bản đồ các mốc xác định đường cơ sở, đường phân chia vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc; trình bày được các khái niệm vùng nội thủy, lãnh hải,	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam).	
28	82	Bài 21. Phong trào chống Pháp của nhân dân Việt Nam trong những năm cuối thế kỉ XIX (tiết 1)	Nhận biết: Trình bày được một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần vương và cuộc khởi nghĩa Yên Thế.	Trực tiếp
	83	Bài 21. Phong trào chống Pháp của nhân dân Việt Nam trong những năm cuối thế kỉ XIX (tiết 2)		
	84	Bài 22. Trào lưu cải cách ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX	Giới thiệu được những nét chính về hoạt động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Tất Thành	Trực tiếp
29	85	Bài 14. Vị trí địa lí biển Đông, các vùng biển của Việt Nam (tiết 4)	Nhận biết - Xác định được trên bản đồ phạm vi Biển Đông, các nước và vùng lãnh thổ có chung Biển Đông với Việt Nam. - Trình bày được đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam. Vận dụng - Xác định được trên bản đồ các mốc xác định đường cơ sở, đường phân chia vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc; trình bày được các khái niệm vùng nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam).	Trực tiếp
	86	Bài 15. Đặc điểm tự nhiên, môi trường và tài nguyên vùng biển đảo Việt Nam (tiết 1)	Nhận biết: Trình bày được các tài nguyên biển và thềm lục địa Việt Nam.	Trực tiếp
	87	Bài 15. Đặc điểm tự nhiên, môi trường và tài nguyên vùng biển đảo Việt Nam (tiết 2)	Thông hiểu: Nêu được đặc điểm môi trường biển đảo và vấn đề bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam.	
30	88	Bài 23. Việt Nam đầu thế kỉ XX (tiết 1)		Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	89	Bài 23. Việt Nam đầu thế kỉ XX (tiết 2)	<p>Thông hiểu: Giới thiệu được những nét chính về hoạt động yêu nước của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Tất Thành.</p> <p>Vận dụng: Phân tích được tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của người Pháp đối với xã hội Việt Nam.</p>	
	90	Bài 23. Việt Nam đầu thế kỉ XX (tiết 3)		
31	91	Bài 15. Đặc điểm tự nhiên, môi trường và tài nguyên vùng biển đảo Việt Nam (tiết 3)	<p>Nhận biết: Trình bày được các tài nguyên biển và thềm lục địa Việt Nam.</p> <p>Thông hiểu: Nêu được đặc điểm môi trường biển đảo và vấn đề bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam.</p>	Trực tiếp
	92	Bài 15. Đặc điểm tự nhiên, môi trường và tài nguyên vùng biển đảo Việt Nam (tiết 4)		
	93	Bài 15. Đặc điểm tự nhiên, môi trường và tài nguyên vùng biển đảo Việt Nam (tiết 5)		
32	94	Bài 15. Đặc điểm tự nhiên, môi trường và tài nguyên vùng biển đảo Việt Nam (tiết 6)	<p>Nhận biết: Trình bày được các tài nguyên biển và thềm lục địa Việt Nam.</p> <p>Thông hiểu: Nêu được đặc điểm môi trường biển đảo và vấn đề bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam.</p>	Trực tiếp
	95	Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (tiết 1)		
	96	Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (tiết 2)		
33	97	Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (tiết 3)	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được quá trình hình thành và phát triển châu thổ; mô tả được chế độ nước của các dòng sông chính. 	Trực tiếp
	98	Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (tiết 4)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			- Trình bày được quá trình con người khai khẩn và cải tạo châu thổ, chế ngự và thích ứng với chế độ nước của sông Hồng và sông Cửu Long.	
	99	Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (tiết 1)	Nhận biết - Trình bày được những nét chính về môi trường, tài nguyên thiên nhiên; phân tích được những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Trình bày được quá trình xác lập chủ quyền biển đảo của Việt Nam trong lịch sử. Thông hiểu: Xác định được vị trí, phạm vi của vùng biển và hải đảo Việt Nam (theo Luật biển Việt Nam)	Trực tiếp
34	100	Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (tiết 2)	Nhận biết - Trình bày được những nét chính về môi trường, tài nguyên thiên nhiên; phân tích được những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Trình bày được quá trình xác lập chủ quyền biển đảo của Việt Nam trong lịch sử. Thông hiểu: Xác định được vị trí, phạm vi của vùng biển và hải đảo Việt Nam (theo Luật biển Việt Nam)	Trực tiếp
	101	Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (tiết 3)		
	102	Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (tiết 4)		
35	103	Ôn tập cuối kì		Nội dung đưa lên LMS
	104	Kiểm tra cuối học kì II		
	105	Kiểm tra cuối học kì II		

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kì I	45 phút	Tuần 9	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau khi học xong các nội dung về vị trí, các điều kiện tự nhiên, dân cư Việt Nam. - Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức cơ bản ở 3 mức độ: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung phương pháp học tập nhằm giúp đỡ học sinh kịp thời. - Nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm
Cuối học kì I	60 phút	Tuần 18	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau khi học xong các nội dung về kinh tế, - Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức cơ bản ở 3 mức độ: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung phương pháp học tập nhằm giúp đỡ học sinh kịp thời. - Nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm
Giữa học kì II	45 phút	Tuần 26	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả học tập của HS trong thời gian qua. - Kiểm tra kiến thức, kỹ năng cơ bản ở các chủ đề : địa lí, lịch sử VN - Kiểm tra ở cả 3 cấp độ: biết, hiểu và vận dụng. Thái độ nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm
Cuối học kì II	60 phút	Tuần 35	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau khi học xong các nội dung về các thành phần tự nhiên và lịch sử của Việt Nam. - Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức cơ bản ở 3 mức độ: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung phương pháp học tập nhằm giúp đỡ học sinh kịp thời. - Nghiêm túc, trung thực khi làm bài. 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS NGUYỄN HỮU THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - GDCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ KHỐI LỚP 9

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 14 ; Số học sinh: 660 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 05; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 00 Đại học: 05; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 05 ; Khá: ; Đạt: không; Chưa đạt: không

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính Máy chiếu	1 cái 4 bộ	Các tiết dạy lí thuyết	Gv chủ động sử dụng
2	Lược đồ có trong các tiết học	01 bộ	Các tiết dạy lí thuyết	Gv chủ động sử dụng
3	Tranh ảnh các nhân vật lịch sử	01	Các tiết dạy lí thuyết	Gv chủ động sử dụng
1	- Bản đồ hành chính Việt Nam	1 bộ/GV	ĐỊA LÍ DÂN CƯ	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
2	- Bản đồ dân số Việt Nam	1 bộ/GV	ĐỊA LÍ CÁC NGÀNH KINH TẾ	Gv chủ động sử dụng
3	- Bản đồ tự nhiên Việt Nam	1 bộ/GV		Gv chủ động sử dụng
4	- Bản đồ nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản Việt Nam.	1 bộ/GV		Gv chủ động sử dụng
5	- Bản đồ công nghiệp Việt Nam.	1 tờ/GV		Gv chủ động sử dụng
6	- Bản đồ giao thông vận tải Việt Nam.	1 tờ/GV		Gv chủ động sử dụng
7	- Bản đồ hành chính Việt Nam	1 tờ/GV		SỰ PHÂN HÓA LÃNH THỔ
8	- Bản đồ tự nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. - Bản đồ kinh tế vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.	1 tờ/GV	Gv chủ động sử dụng	
9	- Bản đồ tự nhiên vùng Đồng bằng sông Hồng. - Bản đồ kinh tế vùng Đồng bằng sông Hồng.	1 tờ/GV	Gv chủ động sử dụng	
10	- Bản đồ Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.	1 tờ/GV	Gv chủ động sử dụng	
11	- Bản đồ tự nhiên Bắc Trung Bộ - Bản đồ kinh tế Bắc Trung Bộ	1 tờ/GV	Gv chủ động sử dụng	
12	Bản đồ tự nhiên Duyên hải Nam Trung Bộ. - Bản đồ kinh tế Duyên hải Nam Trung Bộ.	1 tờ/GV	Gv chủ động sử dụng	
13	- Bản đồ tự nhiên vùng Tây Nguyên. - Bản đồ kinh tế vùng Tây Nguyên.	1 tờ/GV	Gv chủ động sử dụng	
14	- Bản đồ tự nhiên vùng Đông Nam Bộ. - Bản đồ kinh tế vùng Đông Nam Bộ.	1 tờ/GV	Gv chủ động sử dụng	
15	- Bản đồ Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.	1 tờ/GV	Gv chủ động sử dụng	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
16	- Bản đồ tự nhiên vùng Đồng bằng sông Cửu Long. - Bản đồ kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long.	1 tờ/GV		Gv chủ động sử dụng
17	Bản đồ biến đổi khí hậu và nước biển dâng ở Đồng bằng sông Cửu Long .	1 tờ/GV		Gv chủ động sử dụng
18	- Bản đồ các huyện, thành phố đảo của Việt Nam, bản đồ một số ngành kinh tế biển Việt Nam.	1 tờ/GV		Gv chủ động sử dụng

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
1	1	Bài 1. Nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1945	- Nêu được những nét chính về nước Nga trước khi Liên Xô được thành lập. - Trình bày được những thành tựu và chỉ ra được hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.	Nội dung đưa lên LMS
	2	Bài 2. Châu Âu và nước Mỹ từ năm 1918 đến năm 1945 (1)	- Trình bày được những nét chính về: phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933.	Nội dung đưa lên LMS
	3	Bài 2. Châu Âu và nước Mỹ từ năm 1918 đến năm 1945 (2)		
2	4	Bài 1. Dân cư và dân tộc, chất lượng cuộc sống (1)	- Trình bày được đặc điểm phân bố dân tộc Việt Nam. - Phân tích được sự thay đổi cơ cấu tuổi và giới tính của dân cư. - Vẽ và nhận xét được biểu đồ về gia tăng dân số.	Nội dung đưa lên LMS
	5	Bài 1. Dân cư và dân tộc, chất lượng cuộc sống (2)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	6	Bài 2. Phân bố dân cư và các loại hình quần cư	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc bản đồ dân số Việt Nam để rút ra đặc điểm phân bố dân cư. - Trình bày được sự khác biệt giữa quần cư thành thị và quần cư nông thôn. 	Nội dung đưa lên LMS
3	7	Bài 3. Châu Á từ năm 1918 đến năm 1945	- Nêu được những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.	Nội dung đưa lên LMS
	8	Bài 4. Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) (1)	- Trình bày được nguyên nhân và diễn biến chủ yếu của Chiến tranh thế giới thứ hai.	Nội dung đưa lên LMS
	9	Bài 4. Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) (2)	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai đối với lịch sử nhân loại. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và các nước Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít. 	
4	10	Bài 3. Thực hành: Phân tích vấn đề việc làm ở địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được vấn đề việc làm ở địa phương. - Nhận xét được sự phân hóa thu nhập theo vùng từ bảng số liệu cho trước. 	Nội dung đưa lên LMS
	11	Bài 4. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (1)	-Phân tích được một trong các nhân tố chính ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố nông nghiệp.	Nội dung đưa lên LMS
	12	Bài 4. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (2)	<ul style="list-style-type: none"> -Trình bày được sự phát triển và phân bố nông nghiệp. -Trình bày được ý nghĩa của việc phát triển nông nghiệp xanh. - Phân tích được đặc điểm phân bố tài nguyên rừng và nguồn lợi thủy sản. - Trình bày được sự phát triển và phân bố lâm nghiệp, thủy sản. 	
5	13	Bài 5. Phong trào dân tộc dân chủ những năm 1918 – 1930	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được những nét chính của phong trào dân tộc dân chủ những năm 1918-1930. - Phân tích được nguyên nhân và hệ quả của phong trào dân tộc dân chủ những năm 1918-1930. 	Nội dung đưa lên LMS

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	14	Bài 6. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những nét chính về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918-1930. - Nhận biết được quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. 	Trực tiếp
	15	Bài 6. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (2)		
6	16	Bài 4. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (3)	<ul style="list-style-type: none"> -Phân tích được một trong các nhân tố chính ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố nông nghiệp. -Trình bày được sự phát triển và phân bố nông nghiệp. -Trình bày được ý nghĩa của việc phát triển nông nghiệp xanh. - Phân tích được đặc điểm phân bố tài nguyên rừng và nguồn lợi thủy sản. - Trình bày được sự phát triển và phân bố lâm nghiệp, thủy sản. 	Nội dung đưa lên LMS
	17	Bài 5. Thực hành: Viết báo cáo về một số mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả	-Tìm kiếm được thông tin và viết báo cáo về một số mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả.	Nội dung đưa lên LMS
	18	Bài 6. Công nghiệp (1)	<ul style="list-style-type: none"> -Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp. - Trình bày được sự phát triển và phân bố của một trong các ngành công nghiệp chủ yếu. -Giải thích được tại sao cần phát triển công nghiệp xanh. 	Trực tiếp
7	19	Bài 7. Phong trào cách mạng Việt Nam thời kì 1930 – 1939 (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng 1930 – 1931 (bối cảnh, diễn biến chính, ý nghĩa của phong trào). - Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào dân chủ 1936 - 1939 (bối cảnh, diễn biến chính, ý nghĩa của phong trào). 	Trực tiếp
	20	Bài 7. Phong trào cách mạng Việt Nam thời kì 1930 – 1939 (2)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	21	Bài 8. Cách mạng tháng Tám năm 1945 (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp Nhật Bản. - Nhận biết được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước. - Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945. 	Trực tiếp
8	22	Bài 6. Công nghiệp (2)	<ul style="list-style-type: none"> -Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp. - Trình bày được sự phát triển và phân bố của một trong các ngành công nghiệp chủ yếu. -Giải thích được tại sao cần phát triển công nghiệp xanh. 	Trực tiếp
	23	Bài 6. Công nghiệp (3)		
	24	Bài 7. Thực hành: Xác định các trung tâm công nghiệp chính ở nước ta	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được trên bản đồ các trung tâm công nghiệp chính. 	Trực tiếp
9	25	Bài 8. Cách mạng tháng Tám năm 1945 (2)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp Nhật Bản. - Nhận biết được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước. 	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945. 	
	26	Kiểm tra giữa học kì I		Nội dung đưa lên LMS
	27	Kiểm tra giữa học kì I		
10	28	Bài 8. Dịch vụ (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ. - Xác định được trên bản đồ các tuyến đường bộ huyết mạch, các tuyến đường sắt, các cảng biển và các sân bay quốc tế chính. - Trình bày được sự phát triển ngành bưu chính viễn thông. 	Trực tiếp
	29	Bài 8. Dịch vụ (2)		
	30	Bài 8. Dịch vụ (3)		
11	31	Bài 8. Cách mạng tháng Tám năm 1945 (3)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp Nhật Bản. - Nhận biết được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước. - Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945. 	Trực tiếp
	32	Bài 9. Chiến tranh lạnh (1947 – 1989)	Nhận biết được nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả của chiến tranh lạnh	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	33	Bài 10. Liên Xô và các nước Đông Âu từ năm 1945 - 1991 (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991. - Giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu. 	Trực tiếp
12	34	Bài 8. Dịch vụ (4)	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ. - Xác định được trên bản đồ các tuyến đường bộ huyết mạch, các tuyến đường sắt, các cảng biển và các sân bay quốc tế chính. - Trình bày được sự phát triển ngành bưu chính viễn thông. 	Trực tiếp
	35	Bài 9. Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Trình bày được đặc điểm phân hoá thiên nhiên giữa Đông Bắc và Tây Bắc; thế mạnh để phát triển nông nghiệp, lâm – nông – thuỷ sản, du lịch. 	Trực tiếp
	36	Bài 9. Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (2)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét được đặc điểm nổi bật về thành phần dân tộc, phân bố dân cư và chất lượng cuộc sống dân cư. - Trình bày được sự phát triển và phân bố một trong các ngành kinh tế của vùng. 	
13	37	Bài 10. Liên Xô và các nước Đông Âu từ năm 1945 - 1991 (2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991. - Giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu. 	Trực tiếp
	38	Bài 11. Nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 - 1991 (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991. 	Trực tiếp
	39	Bài 11. Nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 - 1991 (2)	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức về quá trình thành lập tổ chức Liên minh châu Âu (EU) để tìm hiểu những thông tin liên quan đến quá trình Anh rời khỏi tổ chức này vào năm 2020. 	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	40	Bài 10. Thực hành: Vẽ sơ đồ thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế – xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	- Vẽ được sơ đồ tư duy thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.	Trực tiếp
14	41	Bài 11. Vùng Đồng bằng sông Hồng (1)	- Trình bày được đặc điểm vị trí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Phân tích được thế mạnh của vùng về tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; vấn đề phát triển kinh tế biển.	Trực tiếp
	42	Bài 11. Vùng Đồng bằng sông Hồng (2)	- Phân tích được đặc điểm dân cư, nguồn lao động và ảnh hưởng của các nhân tố này đến sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng. - Phân tích được vấn đề đô thị hoá ở Đồng bằng sông Hồng; vị thế của Thủ đô Hà Nội. - Trình bày được sự phát triển và phân bố kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Hồng.	
15	43	Bài 12. Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991	- Mô tả được đôi nét về các nước Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991. - Trình bày được một cách khái quát về cách mạng Cu-ba và đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba.	Trực tiếp
	44	Bài 13. Một số nước ở châu Á từ năm 1945 -1991 (1)	- Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991.	Trực tiếp
	45	Bài 13. Một số nước ở châu Á từ năm 1945 -1991 (2)	- Trình bày được cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
16	46	Bài 11. Vùng Đồng bằng sông Hồng (3)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm vị trí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Phân tích được thế mạnh của vùng về tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; vấn đề phát triển kinh tế biển. - Phân tích được đặc điểm dân cư, nguồn lao động và ảnh hưởng của các nhân tố này đến sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng. - Phân tích được vấn đề đô thị hoá ở Đồng bằng sông Hồng; vị thế của Thủ đô Hà Nội. - Trình bày được sự phát triển và phân bố kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Hồng. 	Trực tiếp
	47	Bài 12. Thực hành: Suu tầm tư liệu và trình bày về vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm tư liệu và trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. 	Trực tiếp
	48	Bài 13. Bắc Trung Bộ (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Bắc Trung Bộ. - Trình bày được đặc điểm phân hoá của tự nhiên và giải thích ảnh hưởng của tự nhiên đến sự hình thành cơ cấu kinh tế của Bắc Trung Bộ. - Trình bày và giải thích được đặc điểm phân bố dân cư ở Bắc Trung Bộ. - Phân tích được thế mạnh về du lịch ở Bắc Trung Bộ. - Phân tích được vấn đề phát triển kinh tế biển ở Bắc Trung Bộ. 	Trực tiếp
17	49	Bài 13. Một số nước ở châu Á từ năm 1945 - 1991 (3)	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991. 	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			- Trình bày được cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).	
	50	Bài 14. Xây dựng và bảo vệ chính quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (từ tháng 9 – 1945 đến tháng 12 – 1946) (1)	- Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự,... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945. - Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.	Trực tiếp
	51	Bài 14. Xây dựng và bảo vệ chính quyền nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (từ tháng 9 – 1945 đến tháng 12 – 1946) (2)		
18	52	Ôn tập		Nội dung đưa lên LMS
	53	Kiểm tra cuối học kì I		
	54	Kiểm tra cuối học kì I		
HKII 19	55	Bài 15. Những năm đầu Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 – 1950) (1)	- Giải thích được nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946). - Nhận biết và giải thích được đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng. - Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu của Việt Nam trên mặt trận quân sự trong những năm đầu của cuộc kháng chiến.	Trực tiếp
	56	Bài 15. Những năm đầu Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 – 1950) (2)		
	57	Bài 16. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi (1951 – 1954) (1)	- Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu của Việt Nam trên các mặt trận quân sự, kinh tế, văn hoá, ngoại giao trong giai đoạn 1951-1954. - Nêu được ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).	Trực tiếp
20	58	Bài 13. Bắc Trung Bộ (2)		Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	59	Bài 13. Bắc Trung Bộ (3)	- Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Bắc Trung Bộ.	
	60	Bài 13. Bắc Trung Bộ (4)	- Trình bày được đặc điểm phân hoá của tự nhiên và giải thích ảnh hưởng của tự nhiên đến sự hình thành cơ cấu kinh tế của Bắc Trung Bộ. - Trình bày và giải thích được đặc điểm phân bố dân cư ở Bắc Trung Bộ. - Phân tích được thế mạnh về du lịch ở Bắc Trung Bộ. - Phân tích được vấn đề phát triển kinh tế biển ở Bắc Trung Bộ.	
	61	Bài 16. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi (1951 – 1954) (2)	- Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu của Việt Nam trên các mặt trận quân sự, kinh tế, văn hoá, ngoại giao trong giai đoạn 1951-1954. - Nêu được ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).	Trực tiếp
21	62	Bài 17. Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1965 (1)	- Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế, chi viện cho cách mạng miền Nam).	
	63	Bài 17. Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1965 (2)	- Mô tả được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 - 1965 (phong trào Đồng khởi; đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”)	Trực tiếp
	64	Bài 14. Thực hành: Tìm hiểu vấn đề phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bắc Trung Bộ	- Trình bày được vấn đề phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bắc Trung Bộ.	Trực tiếp
22	65	Bài 15. Duyên hải Nam Trung Bộ (1)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Duyên hải Nam Trung Bộ.	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	66	Bài 15. Duyên hải Nam Trung Bộ (2)	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được các đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, các thế mạnh và hạn chế chính. - Trình bày được sự phân bố dân cư, dân tộc. - Phân tích được những chuyển biến trong sự chuyển biến và phân bố kinh tế của Duyên hải Nam Trung Bộ. - Phân tích được sự phát triển của một số ngành kinh tế thế mạnh của Duyên hải Nam Trung Bộ. - Trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. 	
23	67	Bài 18. Việt Nam từ năm 1965 đến năm 1975 (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 - 1975 (đánh bại các chiến lược "Chiến tranh cục bộ" và "Việt Nam hoá chiến tranh" của Mỹ; Tổng tiến công nổi dậy năm 1968, 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975,...). - Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa (chi viện cho cách mạng miền Nam, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ,...). - Nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. 	Trực tiếp
	68	Bài 18. Việt Nam từ năm 1965 đến năm 1975 (2)		
	69	Bài 18. Việt Nam từ năm 1965 đến năm 1975 (3)		
24	70	Bài 15. Duyên hải Nam Trung Bộ (3)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Duyên hải Nam Trung Bộ. 	Trực tiếp
	71	Bài 15. Duyên hải Nam Trung Bộ (4)	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được các đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, các thế mạnh và hạn chế chính. - Trình bày được sự phân bố dân cư, dân tộc. - Phân tích được những chuyển biến trong sự chuyển biến và phân bố kinh tế của Duyên hải Nam Trung Bộ. 	

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được sự phát triển của một số ngành kinh tế thế mạnh của Duyên hải Nam Trung Bộ. - Trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. 	
	72	Bài 16. Thực hành: Phân tích ảnh hưởng của hạn hán và sa mạc hoá đối với phát triển kinh tế xã hội ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ	Sử dụng sơ đồ tư duy để phân tích được ảnh hưởng của nạn hạn hán và sa mạc hoá đối với phát triển kinh tế - xã hội ở vùng	Trực tiếp
25	73	Ôn tập		Nội dung đưa lên LMS
	74	Kiểm tra giữa học kì II		
	75	Kiểm tra giữa học kì II		
26	76	Bài 19. Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991 (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 – 1979, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo. - Nêu được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976-1985. - Mô tả được đường lối Đổi mới của Đảng và Nhà nước ta, giải thích được nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của công cuộc Đổi mới trong giai đoạn 1986 - 1991; đánh giá được thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối Đổi mới. 	Trực tiếp
	77	Bài 19. Việt Nam từ năm 1976 đến năm 1991 (2)		
		78	Bài 20. Trật tự thế giới mới từ năm 1991 đến nay	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được xu hướng và sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh. - Vận dụng kiến thức về xu hướng và sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh để nhận thức về đường lối ngoại giao của Việt Nam hiện đại.

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
27	79	Bài 19. Vùng Đông Nam Bộ (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Phân tích được các thế mạnh, hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng. - Trình bày được đặc điểm về dân cư, đô thị hoá của vùng Đông Nam Bộ. - Trình bày được sự phát triển và phân bố các ngành kinh tế thế mạnh của vùng. - Trình bày được ý nghĩa về việc tăng cường kết nối liên vùng đối với sự phát triển của vùng. - Phân tích được vị thế của Thành phố Hồ Chí Minh. 	Trực tiếp
	80	Bài 19. Vùng Đông Nam Bộ (2)		
	81	Bài 19. Vùng Đông Nam Bộ (3)		
28	82	Bài 21. Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay. 	Trực tiếp
	83	Bài 21. Liên bang Nga và nước Mỹ từ năm 1991 đến nay (2)		
	84	Bài 22. Châu Á từ năm 1991 đến nay (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được sự phát triển kinh tế - xã hội của các nước Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) từ năm 1991 đến nay. - Mô tả được quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay và những nét chính của Cộng đồng ASEAN. 	Trực tiếp
29	85	Bài 20. Thực hành: Viết báo cáo về vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm thông tin; viết báo cáo ngắn về sự phát triển của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. 	Trực tiếp
	86	Bài 21. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng. - Phân tích được đặc điểm về dân cư; một số vấn đề xã hội của vùng. 	Trực tiếp
	87	Bài 21. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long (2)		

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
			<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được sự phát triển và phân bố một số ngành kinh tế thế mạnh của vùng. - Trình bày được về Vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long. 	
30	88	Bài 22. Châu Á từ năm 1991 đến nay (2)	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được sự phát triển kinh tế - xã hội của các nước Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) từ năm 1991 đến nay. - Mô tả được quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay và những nét chính của Cộng đồng ASEAN. 	Trực tiếp
	89	Bài 23. Công cuộc Đổi mới từ năm 1991 đến nay	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được nét chính về những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, quốc phòng, an ninh,...) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay. - Đánh giá được thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1991 đến nay. 	Trực tiếp
	90	Bài 24. Cách mạng khoa học, kĩ thuật và xu thế toàn cầu hoá	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được những thành tựu chủ yếu của cách mạng khoa học, kĩ thuật trên thế giới và ảnh hưởng của cuộc cách mạng đó đến Việt Nam. - Trình bày được những nét cơ bản về xu hướng toàn cầu hoá và đánh giá được tác động của toàn cầu hoá đối với thế giới và Việt Nam. 	Trực tiếp
31	91	Bài 22. Thực hành: Tìm hiểu tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu thông tin và phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long; đề xuất giải pháp ứng phó. 	Trực tiếp
	92	Bài 23. Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển đảo (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được trên sơ đồ các vùng biển quốc gia; xác định trên bản đồ các huyện đảo và các tỉnh có huyện đảo đó. 	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	93	Bài 23. Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển đảo (2)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được nội dung phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển; ý nghĩa của việc phát triển tổng hợp kinh tế biển đảo đối với việc bảo vệ tài nguyên, môi trường và giữ vững chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Phân tích được vấn đề khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường và giữ vững chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. 	
32	94	Đô thị: Lịch sử và hiện tại (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được vai trò của đô thị đối với sự phát triển vùng với tư cách là trung tâm quyền lực và kinh tế của vùng, đất nước, khu vực. - Mô tả được quá trình đô thị hoá thời kì xã hội công nghiệp và hậu công nghiệp. - Nêu được tác động của đô thị hoá đối với sự phát triển kinh tế – xã hội. 	Trực tiếp
	95	Đô thị: Lịch sử và hiện tại (2)		
	96	Đô thị: Lịch sử và hiện tại (3)		
33	97	Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long thông qua việc tìm hiểu về văn minh các dòng sông. - Phân tích được những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long. - Nêu được tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long. - Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp ứng phó đối với biến đổi khí hậu liên quan đến vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại. 	Trực tiếp
	98	Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (2)		
	99	Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (3)		
34	100	Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (1)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những chứng cứ lịch sử, pháp lí về chủ quyền biển đảo Việt Nam. 	Trực tiếp

Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Hình thức tổ chức
	101	Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (2)	- Nêu được vai trò chiến lược của biển đảo Việt Nam trong việc khẳng định và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.	
	102	Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (3)	- Có hành động cụ thể thể hiện trách nhiệm đối với việc bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.	
35	103	Ôn tập cuối kì		Nội dung đưa lên LMS
	104	Kiểm tra cuối học kì II		
	105	Kiểm tra cuối học kì II		

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kì I	45 phút	Tuần 9	- Đánh giá kết quả học tập của HS trong thời gian qua. - Kiểm tra kiến thức, kỹ năng cơ bản ở các chủ đề : dân cư, lao động, việc làm, các ngành kinh tế: nông nghiệp, công nghiệp + Kiểm tra ở cả 3 cấp độ: biết, hiểu và vận dụng -Thái độ nghiêm túc, trung thực, tự giác khi làm bài	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm
Cuối học kì I	60 phút	Tuần 18	- Đánh giá kết quả học tập của HS trong thời gian qua. - Kiểm tra kiến thức, kỹ năng cơ bản ở các chủ đề : ngành dịch vụ, các vùng kinh tế: TD - MNBB + Kiểm tra ở cả 3 cấp độ: biết, hiểu và vận dụng -Thái độ nghiêm túc, trung thực, tự giác khi làm bài	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm

Bài kiểm tra đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kì II	45 phút	Tuần 25	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả học tập của HS trong thời gian qua. - Kiểm tra kiến thức, kỹ năng cơ bản ở các chủ đề : vùng Đông nam Bộ, vùng ĐB Sông Cửu Long. + Kiểm tra ở cả 3 cấp độ: biết, hiểu và vận dụng - Thái độ nghiêm túc, trung thực, tự giác khi làm bài 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm
Cuối học kì II	60 phút	Tuần 35	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các kiến thức và kỹ năng cơ bản sau khi học xong các nội dung về các vùng ĐNB, vùng ĐBSCL, Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo. - Kiểm tra mức độ nắm vững kiến thức cơ bản ở 3 mức độ: Biết, hiểu và vận dụng của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung phương pháp học tập nhằm giúp đỡ học sinh kịp thời. - Nghiêm túc, trung thực khi làm bài, 	Kiểm tra tự luận và trắc nghiệm

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS NGUYỄN HỮU THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ - GDCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: GDCD KHỐI LỚP 6

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 11 ; Số học sinh: 441 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 02 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: 02 ; Trên đại học:

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 02 ; Khá: ; Đạt: không; Chưa đạt: không

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 1: Tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ	
2	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 2: Yêu thương con người	
3	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 3: Siêng năng kiên trì	
4	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 4: Tôn trọng sự thật	
5	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 5: Tự lập	
6	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 6: Tự nhận thức bản thân	
7	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 7: Ứng phó với tình huống nguy hiểm	
8	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 8: Tiết kiệm	
9	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 9: Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
10	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 10: Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Việt Nam	
11	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 11: Quyền cơ bản của trẻ em	
12	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	1	Bài 12: Thực hiện quyền trẻ em	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Hội trường	1	Tiết hoạt động trải nghiệm, thay đổi không gian lớp học	
2	Sân trường	1	Tiết học hoạt động trải nghiệm, thay đổi không gian lớp học	

II. Kế hoạch dạy học (theo khối lớp) (hoặc đưa theo dạng phụ lục từng khối)

Phân phối chương trình

Giáo dục công dân	Học kì	Tiết thực dạy	Tiết ôn tập	KTDG
Khối 6	1	18	0	2
	2	17	0	2
	Cả năm	35	0	4

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Nội dung tích hợp/lồng ghép, giảm tải (4)
1	Bài 1: Tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số truyền thống của gia đình, dòng họ. - Giải thích được một cách đơn giản ý nghĩa của truyền thống của gia đình, dòng họ. - Biết giữ gìn, phát huy truyền thống của gia đình, dòng họ bằng những việc làm cụ thể phù hợp. 	Nội dung đưa lên LMS

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Nội dung tích hợp/lồng ghép, giảm tải (4)
2	Bài 2: Yêu thương con người	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm và biểu hiện của tình yêu thương con người. - Trình bày được giá trị của tình yêu thương con người. - Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương con người. - Đánh giá được thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương con người. - Phê phán những biểu hiện trái với tình yêu thương con người. 	Nội dung đưa lên LMS
3	Bài 3: Siêng năng kiên trì	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm và biểu hiện của siêng năng, kiên trì. - Nhận biết được ý nghĩa của siêng năng, kiên trì. - Siêng năng, kiên trì trong lao động, học tập và cuộc sống hàng ngày. - Đánh giá được sự siêng năng, kiên trì của bản thân và người khác trong học tập, lao động. - Quý trọng những người siêng năng, kiên trì; góp ý cho những bạn có biểu hiện lười biếng hay nản lòng để khắc phục hạn chế này. 	Nội dung đưa lên LMS
4	Bài 4: Tôn trọng sự thật	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số biểu hiện của tôn trọng sự thật. - Hiểu vì sao phải tôn trọng sự thật. - Luôn nói thật với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm. - Không đồng tình với việc nói dối hoặc che giấu sự thật. 	Nội dung đưa lên LMS
5	Bài 5: Tự lập	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm tự lập - Liệt kê các biểu hiện của người có tính tự lập. - Hiểu được vì sao phải tự lập, 	Nội dung đưa lên LMS

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Nội dung tích hợp/lồng ghép, giảm tải (4)
			<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá khả năng tự lập của bản thân và người khác. - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, sinh hoạt hằng ngày, hoạt động tập thể ở trường và trong cuộc sống cộng đồng; không dựa dẫm, ỷ lại và phụ thuộc vào người khác. 	
6	Bài 6: Tự nhận thức bản thân	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thế nào là tự nhận thức bản thân - Nhận biết được ý nghĩa của tự nhận thức bản thân. - Tự nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí, tình cảm, các mối quan hệ của bản thân. - Biết tôn trọng bản thân. - Xây dựng kế hoạch phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân. 	Nội dung đưa lên LMS
7	Bài 7: Ứng phó với tình huống nguy hiểm	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em. - Nêu được cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm. - Thực hành được cách ứng phó trước một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn. 	Trực tiếp
8	Bài 8: Tiết kiệm	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm của tiết kiệm và biểu hiện của tiết kiệm (thời gian, tiền bạc, điện, nước...) - Hiểu được vì sao phải tiết kiệm. - Thực hành tiết kiệm trong cuộc sống và học tập. - Nhận xét, đánh giá được việc thực hiện tiết kiệm của bản thân và những người xung quanh. - Phê phán những biểu hiện của lãng phí. 	Trực tiếp

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Nội dung tích hợp/lồng ghép, giảm tải (4)
9	Bài 9: Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm công dân; căn cứ xác định công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Nêu được quy định của Hiến Pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. - Bước đầu thực hiện được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. 	Trực tiếp
10	Bài 10: Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Việt Nam	2	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được các quyền cơ bản của trẻ em; ý nghĩa của quyền trẻ em và việc thực hiện quyền trẻ em; trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em. – Phân biệt được hành vi thực hiện quyền trẻ em và hành vi vi phạm quyền trẻ em. – Nhận xét, đánh giá được việc thực hiện quyền trẻ em của bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng; bày tỏ được nhu cầu để thực hiện tốt hơn quyền trẻ em. – Thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em. 	Trực tiếp
11	Bài 11: Quyền cơ bản của trẻ em	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các quyền cơ bản của trẻ em, ý nghĩa của quyền trẻ em và việc thực hiện quyền trẻ em. - Thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ em. - Nêu được trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em. 	Trực tiếp
12	Bài 12: Thực hiện quyền trẻ em	2	<ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em. 	Trực tiếp

2 Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 10	HS nắm được nội dung của bài 1, 2, 3.	Kiểm tra trên lớp - 60% điểm nhận biết, 40% điểm thông hiểu,
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	HS nắm được nội dung của tất cả các bài đã học từ bài 1 đến bài 6.	Viết trên giấy - 60% điểm nhận biết, 40% điểm thông hiểu,
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 28	HS nắm được nội dung của chủ đề 7, 8, 9. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Kiểm tra trên lớp - 40% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 20% điểm vận dụng, 10% vận dụng cao.
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	HS nắm được nội dung của tất cả các bài đã học từ bài 7 đến bài 12. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	Viết trên giấy - 40% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 20% vận dụng, 10% vận dụng cao.

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS NGUYỄN HỮU THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - GDCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: GDCD KHỐI LỚP 7**

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 11 ; Số học sinh: 501 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 02 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: 02 ; Trên đại học:

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 02 ; Khá: ; Đạt: không; Chưa đạt: không

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Không			
2				
...				

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Hội trường	1	Tiết hoạt động trải nghiệm, thay đổi không gian lớp học	
2	Sân trường	1	Tiết học hoạt động trải nghiệm, thay đổi không gian lớp học	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
1, 2	Bài 1: Tự hào về truyền thống quê hương	2	<ul style="list-style-type: none">- Nêu được một số truyền thống văn hoá, truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương.- Thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống của quê hương.- Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương.	Nội dung đưa lên LMS
3, 4, 5	Bài 2: Quan tâm, cảm thông và chia sẻ	3	<ul style="list-style-type: none">- Nêu được những biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác.- Hiểu vì sao mọi người phải quan tâm, cảm thông và chia sẻ với nhau.- Thường xuyên có những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với mọi người.- Khích lệ, động viên bạn bè quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác; phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, mất mát của người khác.	Nội dung đưa lên LMS
6, 7	Bài 3: Học tập tự giác, tích cực	2	<ul style="list-style-type: none">- Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.- Hiểu vì sao phải học tập tự giác, tích cực.- Thực hiện được việc học tập tự giác, tích cực.- Biết góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này.	Nội dung đưa lên LMS
8, 9	Bài 4: Giữ chữ tín	2	<ul style="list-style-type: none">- Hiểu được chữ tín là gì, biểu hiện của giữ chữ tín và vì sao phải giữ chữ tín.- Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín.- Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.- Phê phán những người không biết giữ chữ tín.	Nội dung đưa lên LMS

Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
11, 12, 13	Bài 5: Bảo tồn di sản văn hóa	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm di sản văn hoá và một số loại di sản văn hoá của Việt Nam. - Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hoá đối với con người và xã hội. - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hoá. - Nhận biết được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn di sản văn hoá. - Liệt kê được các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hoá và cách đấu tranh, ngăn chặn các hành vi đó. - Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hoá. 	Nội dung đưa lên LMS
14, 15	Bài 6: Nhận diện tình huống gây căng thẳng	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các tình huống thường gây căng thẳng. - Nhận biết được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng. - Nêu được nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng 	Nội dung đưa lên LMS
16, 17	Bài 7: Ứng phó với tâm lí căng thẳng	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. - Thực hành được một số cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. 	Trực tiếp
19, 20, 21	Bài 8: Phòng, chống bạo lực học đường	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường; nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường. - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. - Biết cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường. - Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường; sống tự chủ, không để bị lôi kéo tham gia bạo lực học đường. 	Trực tiếp

Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
22, 23, 24	Bài 9: Quản lí tiền	3	- Nêu được ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả. - Nhận biết được một số nguyên tắc quản lí tiền có hiệu quả. - Bước đầu biết quản lí tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân.	Trực tiếp
25, 26, 27	Bài 10: Nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hội	3	- Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến. - Giải thích được nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội.	Trực tiếp
29, 30, 31	Bài 11: Phòng, chống tệ nạn xã hội	3	- Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. - Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. - Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội và tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội.	Trực tiếp
32, 33, 34	Bài 12: Quyền và nghĩa vụ công dân trong gia đình	3	- Nêu được khái niệm và vai trò của gia đình; quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình. - Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và của người khác. - Thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình bằng những việc làm cụ thể.	Trực tiếp

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 10	HS nắm được nội dung của chủ đề/ bài học từ tuần 1 đến tuần 9. Vận dụng thực hành	- Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học.

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
			được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	- Hình thức bài kiểm tra: bài viết trên giấy 3 điểm trắc nghiệm, 7 điểm tự luận - Mức độ: 30% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 30% điểm vận dụng, 10% điểm vận dụng cao.
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	HS nắm được nội dung của tất cả các chủ đề/ bài học đã học từ chủ đề 1 đến chủ đề 7. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	- Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: bài viết trên giấy 3 điểm trắc nghiệm, 7 điểm tự luận - Mức độ: 30% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 30% điểm vận dụng, 10% điểm vận dụng cao.
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 28	HS nắm được nội dung của chủ đề/ bài học 8, 9, 10. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	- Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: bài viết trên giấy 3 điểm trắc nghiệm, 7 điểm tự luận - Mức độ: 30% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 30% điểm vận dụng, 10% điểm vận dụng cao.
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	HS nắm được nội dung của tất cả các chủ đề/ bài học đã học từ chủ đề 8 đến chủ đề 12. Vận dụng thực hành được các nội dung bài học vào bài tập và tình huống xảy ra trong thực tế cuộc sống.	- Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: bài viết trên giấy 3 điểm trắc nghiệm, 7 điểm tự luận

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
				- Mức độ: 30% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 30% điểm vận dụng, 10% điểm vận dụng cao.

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS NGUYỄN HỮU THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - GDCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: GDCD KHỐI LỚP 8

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 18 ; Số học sinh: 888 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 02 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: 02 ; Trên đại học:

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 01 ; Khá: ; Đạt: không; Chưa đạt: không

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	2	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	
2	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	2	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	
3	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	2	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	
4	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	2	Bài 4: Bảo vệ lẽ phải	
5	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	2	Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	
6	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	2	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	
7	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	2	Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình	
8	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	2	Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu	
9	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	2	Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại	
10	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	2	Bài 10: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Hội trường	1	Tiết hoạt động trải nghiệm, thay đổi không gian lớp học	
2	Sân trường	1	Tiết học hoạt động trải nghiệm, thay đổi không gian lớp học	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	1,2,3	Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	3	<p>1) Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số truyền thống của dân tộc Việt Nam. - Nhận biết được giá trị các truyền thống của dân tộc Việt Nam. - Kể được một số biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam. <p>2) Về năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về truyền thống dân tộc. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến truyền thống dân tộc. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện và đánh giá được những hành vi, việc làm của bản thân và những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam. + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề trong đời sống xã hội liên quan đến niềm tự hào về truyền thống dân tộc;

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				<p>Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về lòng tự hào truyền thống dân tộc trong thực tiễn; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống trong thực tiễn về truyền thống dân tộc Việt Nam.</p> <p>3) Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động tìm hiểu truyền thống của dân tộc; tích cực học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống dân tộc - Trách nhiệm: Sống có trách nhiệm thể hiện qua niềm tự hào về truyền thống và những giá trị quý báu của truyền thống dân tộc Việt Nam, phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
2	4,5,6	Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	3	<p>1) Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hóa trên thế giới. - Hiểu được ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các nền văn hoá trên thế giới. Thể hiện được bằng lời nói và việc làm thái độ tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới. - Phê phán những hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc <p>2) Về năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về nền văn hóa các dân tộc. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến nền văn hóa các dân tộc trên thế giới. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: tích cực tìm hiểu để biết được những biểu hiện của sự đa dạng các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới, hiểu được ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				<p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu về sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống trong thực tiễn có liên quan đến việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc.</p> <p>3) Về phẩm chất</p> <p>+ Có phẩm chất nhân ái, biểu hiện ở cả lời nói và việc làm đó là luôn luôn tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới</p> <p>+ Có phẩm chất trách nhiệm thể hiện ở sự tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.</p>
3	7, 8	Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo	2	<p>1) Về kiến thức</p> <p>- Nêu được khái niệm cần cù, sáng tạo trong lao động và một số biểu hiện của cần cù, sáng tạo trong lao động.</p> <p>- Giải thích được ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong lao động.</p> <p>- Thể hiện được sự cần cù, sáng tạo trong lao động của bản thân</p> <p>2) Về năng lực</p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về lao động cần cù, sáng tạo.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến lao động cần cù, sáng tạo.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Thể hiện được sự cần cù, sáng tạo trong lao động của bản thân; Trân trọng những thành quả lao động, quý trọng và học hỏi những tấm gương cần cù, sáng tạo trong lao động; Phê phán những biểu hiện chây lười, thụ động trong lao động.</p> <p>+ Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong việc thực hiện cần cù, sáng tạo trong lao động hằng ngày.</p>

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				<p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội liên quan đến cần cù, sáng tạo trong lao động; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống phản ánh sự cần cù, sáng tạo trong lao động; Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết vấn đề liên quan đến thực hiện cần cù, sáng tạo trong lao động ở đời sống thực tế.</p> <p>3) Về phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ: Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động lao động phù hợp với lứa tuổi.</p> <p>- Trách nhiệm: Có trách nhiệm, trung thực và không ngừng sáng tạo trong lao động.</p>
4	9	Kiểm tra giữa kỳ 1	1	<p>1) Kiến thức</p> <p>- Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học</p> <p>- Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh.</p> <p>2) Năng lực</p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi</p> <p>+ Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập</p> <p>3) Về phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p>

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra
5	10, 11	Bài 4: Bảo vệ lễ phải	2	<p>1) Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được một cách đơn giản về sự cần thiết phải bảo vệ lễ phải. - Thực hiện được việc bảo vệ lễ phải bằng lời nói và hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi <p>2) Về năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bảo vệ lễ phải. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến bảo vệ lễ phải. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc bảo vệ lễ phải bằng lời nói và hành động cụ thể phù hợp với lứa tuổi; Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lễ phải, phê phán thái độ, hành vi không bảo vệ lễ phải. + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, sự kiện, vấn đề của đời sống xã hội về bảo vệ lễ phải; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về bảo vệ lễ phải trong đời sống thực tế; Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết vấn đề bảo vệ lễ phải trong một số tình huống cụ thể. <p>3) Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân và chịu trách nhiệm về mọi lời nói, hành vi của bản thân; tôn trọng lễ phải; bảo vệ điều hay, lễ phải trước mọi người; - Trách nhiệm: Có trách nhiệm về lời nói và hành vi của mình trong học tập và trong cuộc sống
6	12, 13, 14	Bài 5: Bảo vệ môi trường và	3	<p>1) Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
		tài nguyên thiên nhiên		<p>– Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường tài nguyên thiên nhiên; một số biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>- Nêu được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ môi trường tài nguyên thiên nhiên</p> <p>2) Về năng lực</p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Thực hiện được việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi; Phê phán, đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>+ Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong việc tham gia bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; Lập và thực hiện được kế hoạch bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên ở địa phương.</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết được một số vấn đề bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên trong đời sống thực tế.</p> <p>3) Về phẩm chất</p> <p>- Chăm chỉ, tích cực, tự giác tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên phù hợp với lứa tuổi.</p>

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				- Có trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.
7	15, 16, 17	Bài 6: Xác định mục tiêu cá nhân	3	<p>1) Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được thế nào là mục tiêu cá nhân; các loại mục tiêu cá nhân. - Hiểu vì sao phải xác định mục tiêu cá nhân. - Nêu được cách xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. - Xây dựng được mục tiêu cá nhân của bản thân và kế hoạch hành động nhằm đạt mục tiêu đó. <p>2) Về năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết cách xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. + Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân; Xây dựng được mục tiêu của bản thân và kế hoạch hành động nhằm đạt mục tiêu đó. - Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội về xác định mục tiêu cá nhân; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, tình huống về xác định mục tiêu cá nhân; Lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết được một số vấn đề về xác định mục tiêu cá nhân trong đời sống thực tế. <p>3) Về phẩm chất</p>

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				<ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, luôn vươn lên để đạt kết quả tốt trong học tập, lao động và các hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi - Có trách nhiệm trong việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân.
8	18	Kiểm tra cuối kỳ 1	1	<p>1) Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2) Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi + Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập <p>c) Về phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p>
9	19, 20, 21, 22	Bài 7: Phòng chống bạo lực gia đình	4	<p>1) Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được các hình thức bạo lực gia đình phổ biến;

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				<p>- Phân tích được tác hại của hành vi bạo lực gia đình đối với cá nhân, gia đình và xã hội; Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; Biết cách phòng, chống bạo lực gia đình;</p> <p>2) Về năng lực</p> <p>- Năng lực chung:</p> <p>+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về phòng chống bạo lực gia đình.</p> <p>+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.</p> <p>+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến phòng chống bạo lực gia đình.</p> <p>- Năng lực đặc thù:</p> <p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: phân tích đánh giá được một số hiện tượng bạo lực gia đình trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống, tham gia các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình trong thực tiễn.</p> <p>+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Chủ động tích cực tham gia vào các hoạt động để phòng, chống bạo lực gia đình</p> <p>3) Về phẩm chất</p> <p>Nhân ái: Trân trọng danh dự, sức khỏe của người khác; không đồng tình với cái ác, cái xấu; không cổ xúy, không tham gia các hành vi bạo lực gia đình</p> <p>Trách nhiệm: Trung thực, trách nhiệm, dũng cảm đấu tranh phòng, chống các hành vi bạo lực trong gia đình và cộng đồng.</p>
10	23, 24, 25	Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu	3	<p>1) Về kiến thức</p> <p>- Nhận biết được sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu;</p> <p>- Nêu được cách lập kế hoạch chi tiêu;</p> <p>- Tự điều chỉnh, tạo được thói quen chi tiêu hợp lí.</p> <p>2) Về năng lực</p> <p>- Năng lực chung:</p>

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				<ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về lập kế hoạch chi tiêu. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến lập kế hoạch chi tiêu. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực phát triển bản thân: Lập được kế hoạch chi tiêu cá nhân phù hợp theo hướng dẫn; Thực hiện được kế hoạch chi tiêu đã đề ra. + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội về lập kế hoạch chi tiêu; Bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về lập kế hoạch chi tiêu; Vận dụng các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống trong thực tiễn cuộc sống về lập kế hoạch chi tiêu. <p>3) Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm: Có trách nhiệm khi lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu. - Chăm chỉ: Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch chi tiêu hợp lí..
11	26	Kiểm tra giữa kỳ 2	1	<p>1) Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2) Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				<p>lứa tuổi</p> <p>+ Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập</p> <p>3) Về phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p>
12	27, 28, 29, 30	Bài 9: Phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại	4	<p>1) Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được tên một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại; nhận diện được một số nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại. - Trình bày được hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại. - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. <p>2) Về năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Có thói quen tự bảo vệ bản thân, tuyên truyền vận động mọi người cùng nâng cao cảnh giác để phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				<p>đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống, tham gia các hoạt động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại trong đời sống thực tiễn.</p> <p>3) Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trách nhiệm trong phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. - Nhân ái: Trân trọng danh dự, sức khỏe của mình và người khác; không đồng tình với các hành vi sử dụng vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác
13	31, 32, 33, 34	Bài 10: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân	4	<p>1) Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người. - Nêu được một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân và lao động - Nêu được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động, lập được hợp đồng lao động có nội dung đơn giản giữa người sử dụng lao động của người lao động. <p>2) Về năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân. + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến quyền, nghĩa vụ lao động của công dân. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực phát triển bản thân: Tự đánh giá được thái độ, hành vi lao động của bản thân trong đời sống thực tế; Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch khắc phục, cải thiện những điểm chưa tốt, chưa phù hợp trong lao động của bản thân. + Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Tìm hiểu, phân tích được một số hiện tượng về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân trong thực tiễn cuộc sống; Vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý tình huống trong thực tiễn có liên quan đến quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
				<p>3) Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đình, trường, lớp và cộng đồng phù hợp với lứa tuổi - Trách nhiệm: Thực hiện tốt mọi quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ lao động của công dân, lao động chưa thành niên, quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động.
14	35	Kiểm tra cuối kỳ 2	1	<p>1) Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2) Về phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p> <p>3) Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi + Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	<p>1) Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2) Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi + Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập <p>3) Về phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: sản phẩm học tập

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	<p>1) Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2) Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi + Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập <p>c) Về phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: bài viết trên giấy 3 điểm trắc nghiệm, 7 điểm tự luận - Mức độ: 40% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 20% điểm vận dụng, 10% điểm vận dụng cao.

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
			Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	<p>1) Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2) Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi + Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập <p>3) Về phẩm chất:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: sản phẩm học tập

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
			<p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p>	
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	<p>1) Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. <p>2) Về phẩm chất:</p> <p>Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp</p> <p>Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra</p> <p>3) Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: <ul style="list-style-type: none"> + Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về các nội dung đã học. + Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến thuế. - Năng lực đặc thù: 	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: bài viết trên giấy 3 điểm trắc nghiệm, 7 điểm tự luận - Mức độ: 40% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 20% điểm vận dụng, 10% điểm vận dụng cao.

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
			<p>+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi</p> <p>+ Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho quá trình học tập</p>	

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS NGUYỄN HỮU THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - GDCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: GDCD KHỐI LỚP 9

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 14 ; Số học sinh: 660 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 01; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học: 01 ; Trên đại học:

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: ; Khá: ; Đạt: không; Chưa đạt: không

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính, tranh, hình ảnh, poster, ...	3	Bài 1. Sống có lý tưởng	
2		2	Bài 2. Khoan dung	
3		2	Bài 3. Tích cực tham gia hoạt động cộng đồng	
4		2	Bài 4. Khách quan và công bằng	
5		4	Bài 5. Bảo vệ hòa bình	
6		3	Bài 6. Quản lý thời gian hiệu quả	
7		4	Bài 7. Thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống	
8		3	Bài 8. Tiêu dùng thông minh	
9		4	Bài 9. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý	
10		4	Bài 10. Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Hội trường	1	Tiết hoạt động trải nghiệm, thay đổi không gian lớp học	
2	Sân trường	1	Tiết học hoạt động trải nghiệm, thay đổi không gian lớp học	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
1	1, 2, 3	Bài 1. Sống có lý tưởng	3	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm sống có lý tưởng - Giải thích được ý nghĩa của việc sống có lý tưởng - Nhận biết được lý tưởng sống của thanh niên Việt Nam. <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân: Xác định được lý tưởng sống của bản thân và nỗ lực học tập, rèn luyện theo lý tưởng. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu nước: Tích cực học tập, lao động, rèn luyện sức khỏe, tham gia các hoạt động tập thể, đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng đất nước. 	Nội dung đưa lên LMS
2	4, 5	Bài 2: Khoan dung	2	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm khoan dung và biểu hiện của khoan dung. - Nhận biết được giá trị của khoan dung. <p>2. Năng lực</p> <p>Năng lực điều chỉnh hành vi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được những việc làm thể hiện sự khoan dung trong những tình huống cụ thể, phù hợp với lứa tuổi. 	Nội dung đưa lên LMS

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
				- Phê phán các biểu hiện thiếu khoan dung 3. Phẩm chất - Nhân ái: Có lòng khoan dung độ lượng, vị tha trong cuộc sống.	
3	6, 7	Bài 3: Tích cực tham gia hoạt động cộng đồng	2	1. Kiến thức - Hiểu được thế nào là hoạt động cộng đồng; nêu được một số hoạt động cộng đồng. - Giải thích được sự cần thiết phải tham gia các hoạt động cộng đồng. - Nhận biết được trách nhiệm của HS trong việc tham gia vào các hoạt động cộng đồng. 2. Năng lực - Năng lực điều chỉnh hành vi và phát triển bản thân. Tham gia tích cực, tự giác các hoạt động chung của cộng đồng phù hợp với lứa tuổi do lớp, trường, địa phương tổ chức. 3. Phẩm chất - Nhân ái và trách nhiệm trong việc tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng	Nội dung đưa lên LMS
4	9, 10	Bài 4: Khách quan và công bằng	2	1. Kiến thức - Nhận biết được những biểu hiện khách quan, công bằng. - Hiểu được ý nghĩa của khách quan, công bằng, tác hại của sự thiếu khách quan, công bằng. 2. Năng lực Năng lực điều chỉnh hành vi: - Thể hiện được thái độ khách quan, công bằng trong cuộc sống hàng ngày. - Phê phán những biểu hiện không khách quan, công bằng. 3. Phẩm chất	Nội dung đưa lên LMS

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
				- Trung thực: Có thái độ và hành động khách quan, công bằng trong cuộc sống hàng ngày.	
5	11, 12, 13, 14	Bài 5. Bảo vệ hòa bình	4	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thế nào là hoà bình và bảo vệ hoà bình, các biểu hiện của hòa bình - Giải thích được vì sao cần phải bảo vệ hoà bình. - Nhận ra được những biện pháp để thúc đẩy và bảo vệ hoà bình. <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hình vi và phát triển bản thân: Nhận biết được sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình; Tự điều chỉnh và nhắc nhở, giúp đỡ bạn bè, người thân lựa chọn và tham gia những hoạt động phù hợp để bảo vệ hòa bình, phê phán xung đột sắc tộc và chiến tranh phi nghĩa. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu nước, nhân ái và trách nhiệm trong việc bảo vệ hoà bình. 	Nội dung đưa lên LMS
6	15, 16, 17	Bài 6. Quản lý thời gian hiệu quả	3	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được thế nào là quản lý thời gian hiệu quả. - Nhận biết được sự cần thiết phải quản là thời gian hiệu quả. - Nêu được cách quản lí thời gian hiệu quả. <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hình vi và phát triển bản thân. Nhận thức được những ưu tiên trong cuộc sống, những việc cần làm và những việc muốn làm sẽ có thể sắp xếp thời gian và công việc một cách hợp lí. Thiết lập được thời gian biểu phù hợp để thực hiện được các Thực tiêu cá nhân. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm trong việc quản lí thời gian để đạt hiệu quả trong học tập, công việc và cuộc sống. 	Trực tiếp

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
7	19, 20, 21, 22	Bài 7. Thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống	4	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu được một số thay đổi có khả năng xảy ra trong cuộc sống của bản thân và gia đình. - Nhận biết được ý nghĩa của việc thích ứng trước những thay đổi trong cuộc sống. - Nêu được các biện pháp để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống. <p>2. Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực nhiều thành hành và và phát triển bởi thân: Nhận biết và điều chỉnh để thích ứng được với một số thay đổi (nếu có) trong cuộc sống của bản thân. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm:có trách nhiệm với cuộc sống của bản thân và những người xung quanh, hỗ trợ người gặp khó khăn trước những thay đổi trong hoàn cảnh sống. 	Trực tiếp
8	23, 24, 25	Bài 8. Tiêu dùng thông minh	3	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được thế nào là tiêu dùng thông minh; lợi ích của tiêu dùng thông minh. - Nêu được các cách tiêu dùng thông minh (nắm bắt thông tin về sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn, nhận biết được những hình thức quảng cáo khác nhau, xác định phương thức thanh khoản,...) <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi: Đánh giá được hành vi tiêu dùng thông minh và kèm thông minh. - Năng lực phát triển bản thân: Thực hiện được hành vi tiêu dùng thông minh trong một số tình huống cụ thể. 	Trực tiếp

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
				<p>- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội. Tìm hiểu, học hỏi những hành vi tiêu dùng thông minh trong đời sống xã hội; khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh.</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc thực hiện tiêu dùng thông minh và giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh.</p>	
9	27, 28, 29, 30	Bài 9. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý	4	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Nêu được khái niệm vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.</p> <p>- Nêu được ý nghĩa của trách nhiệm pháp lý</p> <p>2. Năng lực</p> <p>- Năng lực điều chỉnh hành vi: Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý trong một số tình huống cụ thể, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; tích cực ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật.</p> <p>3. Phẩm chất</p> <p>- Trách nhiệm: Có thái độ nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, có ý thức tích cực trong việc ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật</p>	Trực tiếp
10	31, 32, 33, 34	Bài 10. Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế	4	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.</p> <p>- Nhận biết được trách nhiệm công dân trong việc thực hiện quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế.</p> <p>2. Năng lực :</p>	Trực tiếp

STT	Tuần	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực điều chỉnh hành vi và phân tích, đánh giá được hậu quả của hành vi vi phạm pháp luật về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế - Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế xã hội: vận động gia đình, người thân thực hiện tốt quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế <p>3. Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm: trong việc thực hiện quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế, tích cực vận động gia đình, người thân thực hiện tốt quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ nộp thuế 	

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	Yêu cầu cần đạt của bài 1, 2	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: bài viết trên giấy 3 điểm trắc nghiệm, 7 điểm tự luận - Mức độ: 30% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 30% điểm vận dụng, 10% điểm vận dụng cao.
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	Yêu cầu cần đạt của bài 3, 4, 5, 6	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: bài viết trên giấy 3 điểm trắc nghiệm, 7 điểm tự luận - Mức độ: 30% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 30% điểm vận dụng, 10% điểm vận dụng cao.
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 25	Yêu cầu cần đạt của bài 7, 8	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: bài viết trên giấy 3 điểm trắc nghiệm, 7 điểm tự luận - Mức độ: 30% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 30% điểm vận dụng, 10% điểm vận dụng cao.

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	Yêu cầu cần đạt của bài 7, 8 , 9, 10	- Hình thức tổ chức: kiểm tra trực tiếp tại lớp học. - Hình thức bài kiểm tra: bài viết trên giấy 3 điểm trắc nghiệm, 7 điểm tự luận - Mức độ: 30% điểm nhận biết, 30% điểm thông hiểu, 30% điểm vận dụng, 10% điểm vận dụng cao.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Khương Thị Thanh

Q.7, ngày 26 tháng 8 năm 2025
TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

ALYMUTAFA